CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN

LICOGI 16

TÀI LIỆU
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2013

TP. HCM, T3/2013

DANH MỤC TÀI LIỆU

STT	DANH MỤC
1	Chương trình đại hội.
2	Quy chế điều hành tại đại hội.
3	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, và phương hướng nhiệm vụ của năm 2013. Các phụ lục đính kèm.
4	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2012.
5	Báo cáo tóm tắt nội dung sổ cổ đông chốt ngày 6/2/2013 để thực hiện quyền bỏ phiếu của Công ty Cổ phần Licogi16.
6	Tờ trình kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2013.
7	Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2012.
8	Tờ trình thù lao HĐQT và BKS năm 2012, kế hoạch ngân sách năm 2013.
9	Tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013.
10	Tờ trình bổ sung ngành nghề kinh doanh.
11	Báo cáo tài chính riêng năm 2012 (đã được kiểm toán).
12	Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 (đã được kiểm toán).
13	Phụ lục về thiết kế sơ bộ dự án nhà ở xã hội của Chung cư Hiệp Thành.
14	Phụ lục về thiết kế sơ bộ dự án nhà ở xã hội của Chung cư Nam An.
15	Phụ lục về thiết kế sơ bộ dự án nhà ở xã hội của Chung cư N4 – Khu dân cư Long Tân, đô thị mới Nhơn Trạch, Đồng Nai.

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 (NGÀY 30/03/2013)

Thời gian	Nội dung chương trình	Người thực hiện
8h00 - 09h00	Tổ chức đón tiếp khách, kiểm tra số lượng và tư cách cổ đông về dự Đại hội, phát phiếu biểu quyết. Chương trình ca nhạc	Ban kiểm tra tư cách cổ đông Ban tổ chức
9h00 - 9h05	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông về dự Đại hội.	Ô. Hoàng Chí Phúc
9h05 - 9h10	Khai mạc, tuyên bố lý do, giới thiệu thành phần tham dự Đại hội.	Ô. Nguyễn Duy Quý
9h10 - 9h20	Thông qua quy chế điều hành tại đại hội.	Ô. Phí Ngọc Anh
9h20 - 9h25	Thông qua Đoàn chủ tịch, Ban thư ký.	Ô. Nguyễn Duy Quý
9h25 - 9h30	Phát biểu của Chủ tịch HĐQT và thông qua chương trình Đại hội	Chủ tịch HĐQT
9h30 - 10h00	Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, và phương hướng nhiệm vụ của năm 2013	Đoàn chủ tịch
10h00 - 10h10	Báo cáo tài chính năm 2012 (đã được kiểm toán).	Ô. Hoàng Chí Phúc
10h10 - 10h20	Báo cáo của Ban kiểm soát năm 2012	Ô. Trần Đình Tuấn
10h20 -10h40	***Trình đại hội các nội dung:*** 1. Kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2013. 2. Phương án phân phối lợi nhuận, mức cổ tức năm 2012. 3. Thù lao HĐQT và BKS năm 2012, kế hoạch ngân sách năm 2013. 4. Lựa chọn công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013. 5. Bổ sung ngành nghề kinh doanh.	Đoàn chủ tịch
10h40 - 10h55	Nghỉ giải lao.	
10h55 - 11h55	Đại hội thảo luận, đóng góp ý kiến và biểu quyết thông qua các nội dung trong tờ trình của HĐQT.	Đoàn Chủ tịch
11h55 - 12h00	Ban thư ký đọc dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Ban thư ký
12h00	Bế mạc đại hội	Đoàn Chủ tịch

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2013

QUY CHẾ ĐIỀU HÀNH

TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2013 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XI kỳ họp lần thứ 8 thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;*
- *Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI 16 đã được Đại hội đồng cổ đông sửa đổi bổ sung lần thứ ba và thông qua ngày 17 tháng 04 năm 2011.*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng, mục tiêu:

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2013 (gọi tắt là Đại hội) của Công ty Cổ phần LICOGI 16 (gọi tắt là Công ty).

- Đảm bảo nguyên tắc, công khai, minh bạch, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội được thực hiện thành công tốt đẹp, tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Chương II

THÀNH PHẦN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Thành phần tham gia Đại hội:

- Đoàn chủ tịch gồm 03 người là thành viên của Hội đồng quản trị Công ty, trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội.
- Ban thư ký Đại hội gồm 02 người.
- Tổ kiểm phiếu biểu quyết gồm 06 người.

Các thành phần trên được đề cử và do Đại hội biểu quyết thông qua.

- Tất cả các cổ đông có tên trong danh sách phân bổ quyền tham dự Đại hội (chốt ngày 04/02/2013, ngày đăng ký cuối cùng 06/02/2013) do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Tp. HCM lập và cung cấp, người được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội.
- Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm 08 người (do Ban tổ chức Đại hội phân công).
- Đại biểu khách mời đại diện cho Sở giao dịch Chứng khoán Tp. HCM, Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam – Chi nhánh Tp. HCM và các Sở - Ban ngành khác.

Chương III

QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông, đại diện cổ đông.

- Tất cả cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội được quyền tham gia đóng góp ý kiến trực tiếp hoặc thông qua đại diện ủy quyền của mình.

- Khi tới tham dự Đại hội cổ đông, đại diện cổ đông phải mang theo Giấy tờ tùy thân và Thư mời tham dự Đại hội nộp cho Ban kiểm tra tư cách cổ đông, (trường hợp được cổ đông ủy quyền tham dự Đại hội phải mang theo Giấy tờ tùy thân và Giấy ủy quyền (không được ủy quyền cho người thứ ba).

- Các cổ đông hoặc đại diện cổ đông khi tới tham dự Đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự Đại hội với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Trường hợp Cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội muộn, có nghĩa vụ đăng ký với ban kiểm tra tư cách cổ đông, sau đó có quyền tham dự và biểu quyết ngay tại Đại hội, Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội để cho cổ đông đăng ký, hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

Điều 4. Quyền và trách nhiệm của Chủ tọa Đại hội.

4.1. Chủ toạ có trách nhiệm:

- Chủ trì và điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ, Quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và quyết định theo đa số.

- Chủ tọa trình bày chương trình, nội dung các tờ trình, dự thảo, trả lời hoặc chỉ định cán bộ chuyên môn trả lời chất vấn của các cổ đông, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết.

4.2. Chủ tọa có quyền:

- Thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

- Yêu cầu tất cả mọi người dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;

- Yêu cầu Ban tổ chức Đại hội trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối làm mất trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp.

- Chủ toạ có quyền hoãn Đại hội khi đã có đủ số người đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

+ Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

+ Cổ đông hoặc đại diện cổ đông dự họp có hành vi cản trở, gây mất trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách dân chủ và hợp pháp...

- Thời gian hoãn cuộc họp tối đa không quá 3 ngày kể từ ngày ra quyết định hoãn.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh khác trong suốt quá trình diễn ra Đại hội.

- Quyết định của Chủ tọa về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký.

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến tại Đại hội, các vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.

- Soạn thảo và công bố Biên bản cuộc họp và dự thảo Nghị quyết về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu.

- Hướng dẫn thủ tục biểu quyết, theo Quy chế làm việc của Đại hội.

- Tổng hợp và xác định kết quả biểu quyết, các vấn đề khác được thông qua tại Đại hội.

- Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

- Xem xét và báo cáo với Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc có sự khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

- Tổ chức thẩm tra tư cách cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội, lập Biên bản và công bố kết quả thẩm tra tư cách cổ đông trước Đại hội.

Điều 8. Trật tự của Đại hội.

- Cổ đông, đại diện cổ đông khi vào hội trường phải tuyệt đối tuân thủ theo sự sắp xếp vị trí ngồi của Ban tổ chức.

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội, tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không để chế độ chuông.

- Các cổ đông, đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu diễn ra Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông, đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông, đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội:

Đại hội chỉ được tiến hành khi có số cổ đông, đại diện cổ đông dự họp đạt ít nhất 65% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Chương IV

NỘI DUNG LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI

Điều 10. Nội dung làm việc của Đại hội.

- Báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, và phương hướng nhiệm vụ của năm 2013;
- Báo cáo tài chính năm 2012 (đã kiểm toán);
- Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2012;
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh và cổ tức năm 2013;
- Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và mức cổ tức năm 2012;
- Thông qua mức thù lao của Hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2012, kế hoạch năm 2013;
- Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2013;
- Thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh;
- Và các vấn đề quan trọng khác.

Điều 11. Phát biểu ý kiến tại Đại hội.

- Cổ đông, đại diện cổ đông tham dự Đại hội muốn phát biểu ý kiến thảo luận, phải giơ phiếu đại biểu cổ đông đề nghị và phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Nội dung phát biểu thảo luận phải gắn gọn, đúng trọng tâm và trong phạm vi chương trình nội dung của Đại hội.

Điều 12. Thể lệ biểu quyết tại Đại hội.

12.1: Nguyên tắc:

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội, mỗi cổ đông được cấp một hoặc một số phiếu biểu quyết tương ứng với số cổ phần sở hữu hoặc được uỷ quyền, phiếu biểu quyết có ghi rõ họ tên, số lượng cổ phần sở hữu và có đóng dấu treo của Công ty.

12.2: Hình thức biểu quyết:

Cổ đông hoặc người được cổ đông ủy quyền biểu quyết các nội dung trong trương trình Đại hội theo hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội:

+ Thông qua Đoàn chủ tịch và Chủ tọa, Ban thư ký, Ban bầu cử và kiểm phiếu.

+ Thông qua Quy chế điều hành Đại hội; Quy chế bầu cử và các Quy chế khác (nếu có).

+ Thông qua các nội dung của Hội đồng quản trị trình Đại hội.

+ Thông qua dự thảo Nghị quyết Đại hội.

12.3. Thông qua các nội dung biểu quyết tại Đại hội.

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một quyền biểu quyết.

- Quyết định của Đại hội được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông đại diện ít nhất 65% trên số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 13. Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.

- Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung tại Đại hội phải được Thư ký ghi vào biên bản Đại hội.

- Dự thảo Nghị quyết Đại hội: Căn cứ biên bản Đại hội, kết quả kiểm phiếu, Ban thư ký tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết Đại hội được đọc và biểu quyết thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Hiệu lực thi hành.

Tất cả những vấn đề khác không quy định trong quy chế này sẽ được thực hiện theo Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần LICOGI 16.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được công bố trước Đại hội.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0302310209-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16
Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

BÙI DƯƠNG HÙNG

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số...../BC-LICOGI16-HĐQT	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	TPHCM, ngày tháng 03 năm 2013

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Licogi16.

BÁO CÁO TÓM TẮT NỘI DUNG SỔ CỔ ĐÔNG CHỐT NGÀY 06/02/2013 ĐỂ THỰC HIỆN QUYỀN BỎ PHIẾU CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16

I. CƠ CẤU SỞ HỮU

1. TỶ LỆ SỞ HỮU VỐN

ĐVT: 10.000đ

Danh mục	Cổ đông trong nước		Cổ đông nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)	Giá trị	Tỷ lệ (%)
Tổng vốn đầu tư CSH	***50,335,611***	***100%***	***5,914,345***	***100%***	***56,249,956***	***100%***
Cổ đông Nhà nước						0.0%
Cổ đông sáng lập	2,774,327	5.5%		0.0%	2,774,327	4.9%
Cổ đông lớn sở hữu từ 5% trở lên		0.0%	3,214,710	54.4%	3,214,710	5.7%
Cổ đông sở hữu từ 1 đến dưới 5%	12,900,019	25.6%	545,000	9.2%	13,445,019	23.9%
Cổ đông sở hữu dưới 1 %	34,654,177	68.8%	2,154,635	36.4%	36,808,812	65.4%
Công đoàn Công ty	6,750	0.01%		0.0%	6,750	0.0%
Cổ phiếu quỹ	338	0.001%		0.0%	338	0.0%

2. TỶ LỆ CỔ ĐÔNG SỞ HỮU

STT	Danh mục	SL Cổ phiếu	Tỷ lệ %	Số lượng cổ đông	Cơ cấu cổ đông *(người)*	
					Tổ chức	*Cá nhân*
Tổng số lượng cổ phiếu		**56,249,956**	**100%**	**4,928**	**82**	**4,846**
1	Cổ đông lớn (sở hữu từ 5% cp trở lên)	3,214,710	5.7%	1	1	-
	- Trong nước			-		
	- Nước ngoài	3,214,710	5.7%	1	1	
2	Cổ đông là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp (sở hữu < 5%)	4,121,220	7.3%	62	62	-
	- Trong nước	2,458,988	4.4%	44	44	
	- Nước ngoài	1,662,232	3.0%	18	18	
3	Cổ đông khác	48,906,938	86.9%	4,863	17	4,846
	- Trong nước	47,869,535	85.1%	4,795	17	4,778
	- Nước ngoài	1,037,403	1.8%	68		68
4	Công đoàn Công ty	6,750	0.012%	1	1	
5	Cổ phiếu quỹ	338	0.001%	1	1	

3. LOẠI HÌNH SỞ HỮU

Đối tượng	Hạn chế chuyển nhượng	Chuyển nhượng tự do	Tổng cộng	Tỷ lệ sở hữu
1	2	3	4=2+3	5
I. Cổ đông đặc biệt		**3,341,421**	**3,341,421**	**5.9%**
1. Hội đồng quản trị		3,285,694	3,285,694	5.8%
Trong đó - nước ngoài				
- Trong nước		*3,285,694*	*3,285,694*	5.8%
2. Ban Giám đốc		1,909,944	12,250	0.02%
3. Ban kiểm soát		15,490	15,490	0.03%
4. Kế toán trưởng		27,987	27,987	0.05%
5. Người được ủy quyền CBTT		-	-	0.0%
II. Cổ phiếu quỹ		**338**	**338**	0.001%
III.Công đoàn Công ty		**6,750**	**6,750**	0.012%
IV. Cổ đông khác		**52,901,447**	**52,901,447**	**94.0%**
1. Trong nước		***46,987,102***	***46,987,102***	**83.5%**
1.1 Cá nhân		41,831,562	*41,831,562*	74.4%
1.2 Tổ chức		5,155,540	*5,155,540*	9.2%
Trong đó Nhà nước:		0	*0*	
2. Nước ngoài		***5,914,345***	***5,914,345***	**10.5%**
2.1 Cá nhân		1,037,403	*1,037,403*	1.8%
2.2 Tổ chức		4,876,942	*4,876,942*	8.7%
CỘNG:		**56,249,956**	**56,249,956**	**100.0%**

II. DANH SÁCH CHI TIẾT VỀ THÀNH VIÊN CHỦ CHỐT, NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Loại cổ đông	STT	Họ tên	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
HĐQT	1	Ông Bùi Dương Hùng - CT		2,200,000	2,200,000	3.9%
	2	Ông Vũ Công Hưng - TV		574,327	574,327	1.0%
	3	Ông Hoàng Minh Khai - TV		511,367	511,367	0.9%
	4	Ông Lê Văn Công – TV	Không			
	5	Bà Đặng Phạm Minh Loan - TV	Không			
BGĐ	1	Ông Vũ Công Hưng - TGĐ	Xem phần HĐQT			
	2	Ông Hoàng Minh Khai - PTGĐ	Xem phần HĐQT			
	3	Ông Bùi Đông Hoàn - PTGĐ		12,250	12,250	0.02%
BKS	1	Bà Nguyễn Thị Thủy - TV		1,125	1,125	0.00%
	2	Ông Trần Đình Tuấn - TB		5,365	5,365	0.01%
	3	Ông Nguyễn Anh Tú - TV		9,000	9,000	0.02%
KTT	1	Ông Hoàng Chí Phúc		27,987	27,987	0.05%

Loại cổ đông	STT	Họ tên	Cổ phần hạn chế chuyển nhượng	Cổ phần chuyển nhượng tự do	Tổng số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Người được ủy quyền CBTT	1	Ông Nguyễn Khắc Tâm	Không			
TỔNG CỘNG:				3,341,421	3,341,421	5.9%

III. DANH SÁCH CỔ ĐÔNG KHÁC CÓ SỐ CỔ PHẦN BỊ HẠN CHẾ CHUYỂN NHƯỢNG :

STT	Tên cá nhân/Tổ chức	Số CMND /ĐKKD	Tổng số cp sở hữu	Số cp bị hạn chế chuyển nhượng	Thời gian bị hạn chế chuyển nhượng	Lý do bị hạn chế chuyển nhượng
Không						

Trân trọng báo cáo./.

CHỦ TỊCH HĐQT

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bùi Dương Hùng

BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TẠI HỘI NGHỊ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16
NĂM 2013

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Licogi16.

Hội đồng quản trị kính báo cáo Đại hội kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, và phương hướng nhiệm vụ của năm 2013.

PHẦN A
KẾT QUẢ THỰC HIỆN TRONG NĂM 2012

I. Đánh giá tình hình chung

1. Tình hình kinh tế Thế giới và Việt Nam

Kinh tế thế giới năm 2012 trải qua rất nhiều "nốt trầm" và bị hạ mức dự báo tăng trưởng nhiều lần trong năm. Khu vực Châu Âu loay hoay tìm lối thoát khỏi cuộc khủng hoảng nợ công dai dẳng ba năm qua, kinh tế Mỹ và Nhật Bản tăng trưởng ì ạch. Các nền kinh tế mới nổi tăng trưởng khá nhanh như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil, đều không giữ được "phong độ".

Sự phục hồi yếu của kinh tế toàn cầu đi đôi với chính sách bình ổn trong nước và tiến độ cải cách cơ cấu chậm hơn mong đợi đã dẫn đến tình trạng sản xuất, kinh doanh đình đốn trong năm 2012. Vì vậy trong năm 2012 đã chứng kiến sự đuối sức của các doanh nghiệp sau một thời gian dài phải sống chung với khủng hoảng. Tốc độ lạm phát ở mức 8% không thấp khi nền kinh tế đang lún sâu vào giảm phát, khi sản xuất đình đốn, tỷ lệ thất nghiệp lên xấp xỉ 10% và tăng trưởng GDP chỉ còn 5,3%.

Con số doanh nghiệp tư doanh vừa và nhỏ phá sản không ngừng tăng lên so với năm 2011. Các Công ty kinh tế nhà nước cũng đang lâm vào tình trạng khủng hoảng nợ do đầu tư tràn lan và không hiệu quả vào những lĩnh vực như tài chính và bất động sản từ những năm trước. Sản xuất kinh doanh nội địa tăng trưởng chậm, tồn kho hàng hóa ứ đọng, tỷ lệ thất nghiệp gia tăng, hệ thống ngân hàng suy yếu là những đám mây xám che phủ bầu trời kinh tế năm 2012

Tuy nhiên trong năm 2012 cũng chứng kiến những tín hiệu tích cực khi ngân hàng nhà nước thực thi chính sách cắt giảm lãi suất, điều này cũng là cơ sở để các doanh nghiệp có thể tin tưởng sẽ được tiếp cận với nguồn vốn lãi suất thấp.

2. Đối với ngành Bất động sản và Xây dựng

Năm 2012 khép lại với bức tranh ảm đạm của thị trường Bất động sản, đóng băng hầu hết các phân khúc như căn hộ chung cư, trung tâm thương mại, văn phòng cho thuê, đất nền, đất biệt thự. Sức mua và lượng giao dịch thấp, tồn kho lớn, nhiều nhà đầu tư gặp khó khăn gay gắt về tài chính. Trong năm 2012 cũng chứng kiến làn sóng mua bán chuyển nhượng "M&A" các dự án Bất động sản. Mặc dù trong các tháng cuối năm 2012, Chính phủ đưa ra hàng loạt các nghị định để tháo gỡ khó khăn cho thị trường Bất động sản, nhưng các chính sách này vẫn được xem là những liều thuốc chưa đủ mạnh để thị trường ấm lên chứ chưa đề cập đến vấn đề "phá băng" thị trường Bất động sản.

Tương tự ngành Bất động sản, lĩnh vực xây dựng cũng chịu ảnh hưởng nặng nề từ các chính sách kinh tế vĩ mô. Mặc dù lãi suất cho vay đã giảm đáng kể so với cuối năm 2011 nhưng vẫn còn ở mức cao khiến nhiều doanh nghiệp chưa tiếp cận được vốn vay. Thị trường BĐS đóng băng không chỉ gây khó khăn cho các doanh nghiệp kinh doanh BĐS mà còn ảnh hưởng tới thanh khoản của ngân hàng, gây đình trệ sản xuất cho các doanh nghiệp xây dựng. Nhiều doanh nghiệp sản xuất vật liệu xây dựng hoạt động cầm chừng, lượng tồn kho lớn. Một số doanh nghiệp rơi vào tình trạng kinh doanh thua lỗ, phá sản, không tự cân đối được nguồn trả nợ các khoản đã vay để đầu tư. Các doanh nghiệp xây dựng gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm mới cũng như trong thực hiện các công trình dở dang, công nợ tại các công trình rất lớn. Theo thống kê của Bộ Xây dựng, đến 31/12/2012, tổng số doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực Xây dựng bị thua lỗ là 17.000 doanh nghiệp tăng 2.000 doanh nghiệp so với năm 2011.

Mặc dù nền kinh tế vĩ mô không thuận lợi cho các ngành nghề kinh doanh chính của Licogi16. Tập thể CBCNV Công ty Cổ phần Licogi16 đã nỗ lực cố gắng vượt qua khó khăn để hoàn thành KHKD do cổ đông đề ra.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NIÊN ĐỘ TÀI CHÍNH 2012

1. Cơ cấu thành viên và phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị

Cơ cấu Hội đồng Quản trị hiện tại gồm 5 thành viên, trong đó có 3 thành viên không điều hành bao gồm 2 thành viên độc lập. Nhiệm vụ chung của Hội đồng Quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị

Trong năm 2012 Hội đồng quản trị đã tiến hành 08 cuộc họp định kỳ và bất thường, theo đó một số chủ trương, quyết sách quan trọng đã được Hội đồng quản trị thông qua (xem phụ lục đính kèm)

3. Kết quả thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

Stt	Chủ trương thông qua của ĐHĐCĐ 2012	Kết quả thực hiện
1	Kết hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012	Hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận, không hoàn thành chỉ tiêu doanh thu
2	Thực hiện chi trả cổ tức	Hoàn thành
3	Chọn Công ty Kiểm toán	Hoàn thành
4	Phát hành trái phiếu doanh nghiệp để tài trợ vốn cho các dự án đầu tư	Không thực hiện
5	Triển khai công tác tái cấu trúc	Đã và đang triển khai

Chỉ tiêu 1: Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012

Đại hội đồng cổ đông năm 2012 thông qua kế hoạch doanh thu là 735 tỷ đồng, trong khi thực hiện 645 tỷ đồng, đạt 88% kế hoạch (nguyên nhân xem chi tiết ở phần báo cáo kết quả HĐSXKD bên dưới). Lợi nhuận kế hoạch cho năm 2012 là 0 đồng, kết quả cuối năm 2012, Công ty đạt lợi nhận trước thuế hơn 1 tỷ đồng.

Chỉ tiêu 2: Thực hiện chi trả cổ tức

HĐQT đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thanh toán cổ tức năm 2011 bằng tiền 5% cho các cổ đông theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2012 (ngày giao dịch không hưởng quyền 22/05/2012, ngày thực hiện 06/07/2012).

Chỉ tiêu 3: Chọn Công ty Kiểm toán

Đại hội đồng cổ đông 2012 đã ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong các đơn vị kiểm toán sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam.
2. Cty TNHH dịch vụ tư vấn TCKT và kiểm toán (AASC).
3. Cty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA).
4. Cty TNHH Deloitte Việt Nam.

Ngày 15/5/2012, HĐQT đã ban hành quyết định số 11/QĐ-Licogi16-HĐQT, đã chọn Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam là đơn vị kiểm toán cho các báo cáo tài chính 2012 của Công ty Cổ phần LICOGI 16 và các Công ty con.

Chỉ tiêu 4: Phát hành trái phiếu Doanh nghiệp để tài trợ vốn cho các dự án đầu tư

Với tình hình khó khăn chung trong năm 2012, việc tiếp cận các nguồn vốn tài trợ rất khó khăn, thêm vào đó thị trường Bất động sản rơi vào trạng thái đóng băng không lối thoát, vì vậy chủ trương phát hành trái phiếu doanh nghiệp để đầu tư cho các dự án là không khả thi.

Chỉ tiêu 5: Triển khai công tác tái cấu trúc

Thực hiện chủ trương của ĐHĐCĐ, Licogi16 đã tiến hành tái cấu trúc mạnh mẽ cả ở Công ty Mẹ và các Công ty Con. Kết quả nổi bật là đã tiến hành sáp nhập thành công 2 công ty Con: Công ty Cổ phần Licogi 16.6 và Công ty Cổ phần 16.9 thành Công ty Cổ phần Licogi166.

III. CHỦ TRƯƠNG VÀ GIẢI PHÁP CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Trong năm 2012 vừa qua, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các giải pháp điều hành như sau:

1. Giải pháp về hoạt động sản xuất kinh doanh

- Tập trung tối đa nguồn lực để tìm kiếm công việc trong lĩnh vực xây dựng, trong đó chú trọng đến các dự án lớn về hạ tầng.
- Tập trung sức mạnh cho toàn hệ thống của Công ty Mẹ và các đơn vị thành viên nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh.
- Khẩn trương hoàn thành các công trình đang thi công dỡ dang kết hợp đẩy mạnh công tác thanh quyết toán để tạo nguồn tiền cho Công ty.
- Thoái vốn ở một số công ty liên kết, trong năm 2012 Licogi 16 đã thoái 40% vốn góp tại Công ty Cổ phần Nghi Sơn.
- Quyết liệt trong việc cắt giảm chi phí, cắt giảm nhân sự không cần thiết và lựa chọn hình thức tuyển dụng bổ sung nhân sự hiệu quả.
- Lập Ban thu hồi nợ, trung thu hồi công nợ các dự án đã thi công tạo dòng tiền cho Công ty.
- Tập trung cao độ hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng, hoàn thành và hoàn chỉnh hồ sơ pháp lý cho các dự án Bất động sản.
- Rà soát đánh giá thực trạng các dự án đầu tư, dừng triển khai một số dự án đến khi có tín hiệu tốt từ thị trường.
- Tập trung tìm kiếm các đối tác để chuyển nhượng một số dự án Bất động sản.
- Làm việc với các Ngân hàng để cơ cấu lại nợ vay
- Đẩy mạnh kinh doanh sản phẩm các dự án đã hoàn thành hệ thống hạ tầng kỹ thuật: Long Tân 50 ha, Long Tân 27ha, Ngãi Giao.
- Chỉ đạo Ban điều hành triển khai thành công hệ thống quản trị tổng thể doanh nghiệp SAP – ERP.
- Điều chỉnh mô hình tổ chức phù hợp với tình hình thực tế và chiến lược phát triển của Công ty.
- Tập trung, đẩy mạnh công tác tái cấu trúc theo định hướng của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012.

2. Công tác kiểm soát và tiết giảm chi phí

- Giảm thiểu dư nợ tín dụng ngân hàng để giảm chi phí lãi vay.
- Theo dõi tín hiệu điều chỉnh lãi suất của Ngân hang nhà nước để kịp thời làm việc với các Ngân hàng để giảm lãi suất cho vay.

- Rà soát cắt giảm chi phí quản lý và các chi phí khác.
- Giao khoán chi phí cho các tổ đội thi công tự chịu trách nhiệm về kiểm soát chi phí.
- Thành lập tổ thanh quyết toán để đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ để giảm thiểu rủi ro nợ xấu, nợ khó thu hồi.
- Ban hành các quy chế, quy trình thanh toán kiểm soát chi phí theo quy trình ERP

3. Công tác phát triển nguồn nhân lực

Công ty Cổ phần Licogi16 đang trong quá trình tái cấu trúc nên công tác nguồn nhân lực được quan tâm đặc biệt. Với chủ trương ngày một nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cả về trình độ chuyên môn, kiến thức và phẩm chất đạo đức, Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện công tác đào tạo và phát triển nguồn nhân lực nhằm các mục tiêu sau:
- Xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ, nhân viên đáp ứng tiêu chí phù hợp với định hướng phát triển nguồn nhân lực của Công ty.
- Chuẩn bị đội ngũ kế thừa, dự nguồn có năng lực, đảm bảo sự tiếp nối vững chắc giữa các thế hệ cán bộ công nhân viên nói chung và các cấp quản lý nói riêng.
- Nâng cao công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng phát triển trình độ chuyên môn, áp dụng công nghệ mới, đặc biệt việc áp dụng, vận hành hệ thống ERP để đảm bảo nguồn nhân lực cho chiến lược phát triển của Công ty
- Thực hiện các chương trình đào tạo hội nhập cho các nhân viên mới và các chương trình đào tạo nâng cao kỹ năng mềm.
- Cử nhân viên đi học hoặc hợp đồng các đơn vị đào tạo các kỹ năng quản trị cho các cấp quản lý, các khoá huấn luyện về nghiệp vụ, chuyên môn.

4. Công tác Tái cấu trúc hệ thống

a. Phía Bắc: sáp nhập công ty 16.9 vào 16.6 thành Licogi 166 hoạt động trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng, cơ điện, sản xuất vật liệu xây dựng (khai thác đá) và kinh doanh vật liệu xây dựng (tro bay). Hiện cổ phiếu của công ty Licogi 166 đã hoàn thành việc niêm yết bổ sung trên sàn HNX.

b. Phía Nam: hợp nhất hoặc sáp nhập 3 công ty 16.1, 16.2, 16.5 thành một công ty hoạt động trong lĩnh vực xây dựng hạ tầng, nền móng công trình, công trình công nghiệp. Tuy nhiên do ảnh hưởng của nền kinh tế và sự lúng túng về giải pháp triển khai của Ban lãnh đạo nên tiến độ tái cấu trúc của 3 doanh nghiệp đang bị chậm so với kế hoạch đề ra.

c. Công ty mẹ:

+ Điều chỉnh sơ đồ tổ chức theo giá trị cốt lõi công ty: xây dựng và bất động sản

+ Năm 2012 công ty đã rà soát, tuyển dụng bổ sung và đào tạo đội ngũ kế thừa theo định hướng chiến lược phát triển của Công ty, nhưng do thực hiện chưa quyết liệt nên vẫn chưa hoàn thiện được theo sơ đồ tổ chức đã phê duyệt.
+ Thiết lập các quy chế quy trình kiểm soát đảm bảo chất lượng quản lý hiệu quả dự án
+ Rà soát và xây dựng các quy trình hoạt động của công ty theo hướng kiểm soát chi phí, tăng cường hiệu quả hoạt động và quản trị rủi ro. Cụ thể trong năm đã triển khai thành công hệ thống quản trị tổng thể nguồn lực doanh nghiệp SAP – ERP.
+ Từng bước minh bạch tài chính để tái cơ cấu nợ, huy động vốn từ những nguồn ngoài nguồn tín dụng Ngân hàng

IV. THÙ LAO VÀ CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Công ty Cổ phần Licogi 16 đã trình ĐHĐCĐ 2 phương án kế hoạch lợi nhận: phương án 1 là lợi nhuận sau thuế 120 tỷ đồng và phương án 2 lợi nhuận sau thuế là 0 đồng. Tuy nhiên phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS chỉ đưa ra 1 phương án là 1,5% trên lợi nhuận sau thuế.
- Kết quả, ĐHĐCĐ đã thông qua phương án lợi nhuận cho năm 2012 là 0 đồng, dẫn đến phương án chi trả thù lao ở mức 1.5% lợi nhuận sau thuế là không hợp lý và trong năm 2012, HĐQT và BKS không có thù lao, ngân sách để hoạt động. Vì vậy, Công ty Cổ phần Licogi16 xin được trình Đại hội đồng cổ đông 2013 phê duyệt mức thù lao năm 2012 ở một mức hợp lý cho HĐQT và BKS. Nội dung chi tiết xin xem tờ trình phê duyệt mức thù lao HĐQT và BKS năm 2012.

V. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Hội đồng quản trị luôn theo dõi sát sao hoạt động của Ban Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong việc thực thi các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị. Giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc.
- Chủ tịch Hội đồng Quản trị thường xuyên trao đổi với Ban Tổng Giám đốc để bám sát Tình hình sản xuất kinh doanh đầu tư cũng như kịp thời chỉ đạo thực hiện các quyết sách và định hướng của Hội đồng Quản trị.
- Ngoài các cuộc họp định kỳ, HĐQT tổ chức các cuộc họp bất thường cùng với Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ chủ chốt của Công ty để đánh giá việc thực hiện các chủ trương của HĐQT và kết quả kinh doanh hàng tháng, thảo luận một số chủ trương, quyết sách điều hành và kế hoạch kinh doanh tháng tiếp theo cũng như hỗ trợ, giải quyết các vấn đề khó khăn vướng mắc của Ban Tổng Giám đốc.

VI. THÔNG TIN SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CÁN BỘ CHỦ CHỐT VÀ NGƯỜI ĐẠI DIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

Stt	Họ tên	Chức vụ	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu
I	**Hội đồng quản trị**			
1	Ông Bùi Dương Hùng	CT HĐQT	2,200,000	3.9%
2	Ông Vũ Công Hưng	TV HĐQT	574,327	1.0%
3	Ông Hoàng Minh Khai	TV HĐQT	511,367	0.9%
4	Ông Lê Văn Công	TV HĐQT	0	0
5	Bà Đặng Phạm Minh Loan	TV HĐQT	0	0
II	**Ban Tổng Giám đốc**			
1	Ông Vũ Công Hưng	TGĐ	Xem phần HĐQT	
2	Ông Hoàng Minh Khai	PTGĐ		
3	Ông Bùi Đông Hoàn	PTGĐ	12,250	0.02%
	Ban Kiểm soát			
1	Ông Trần Đình Tuấn	Trưởng ban	5,365	0.01%
2	Bà Nguyễn Thị Thủy	Thành viên	1,125	0.00%
3	Ông Nguyễn Anh Tú	Thành viên	9,000	0.02%
III	**Kế toán trưởng**			
	Ông Hoàng Chí Phúc	KTT	27,987	0.05%
IV	**Người được UQ CBTT**			
	Ông Nguyễn Khắc Tâm	TK HĐQT	0	0
V	**TỔNG CỘNG**		**3,341,421**	**6%**

VII. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

	Đơn vị tính	Kế hoạch ĐHĐCĐ 2012 đề ra	Thực hiện năm 2012	So sánh KQTT với KH
Doanh thu thuần (đã loại trừ doanh thu nội bộ)	Tỷ đồng	735	645	88%
Lợi nhuận Trước thuế	Tỷ đồng	0	1	

Chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 645 tỷ đồng tương đương 88% kế hoạch, riêng chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt hơn 1 tỷ đồng trong khi kế hoạch ĐHĐCĐ năm 2012 đưa ra là 0 đồng. Lợi nhuận sau thuế đạt 5 tỷ đồng do trong năm phát sinh phần thuế thu nhập giữ lại hơn 4 tỷ đồng. Trong năm tài chính vừa qua, Ban điều hành đã thực hiện các giải pháp kinh doanh do Hội đồng quản trị đề ra, trong đó chú trọng các giải pháp đẩy mạnh tiến độ thi công các dự án xây dựng, tạm ngừng đầu tư vào các dự án Bất động sản, tìm kiếm đối tác chuyển nhượng vốn tại một số dự án đầu tư, cũng như đưa ra các giải pháp giảm dư nợ tín dụng, cắt giảm chi phí quản lý, chi phí lãi vay…

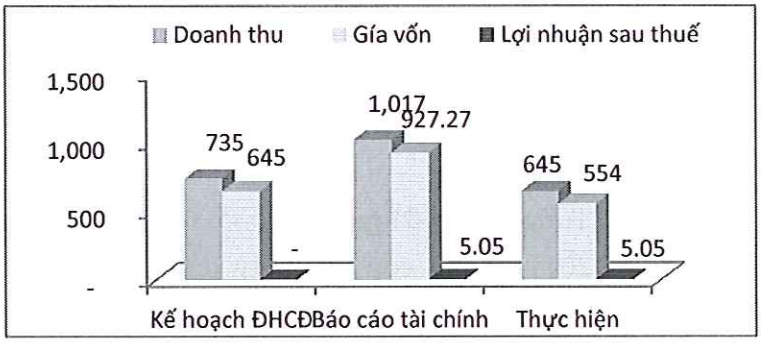

Về cơ cấu doanh thu: Trong năm 2012 doanh thu chủ yếu đến từ hoạt động xây dựng. Với tình hình thị trường Bất động sản đóng băng trong các năm vừa qua, nên nguồn thu từ lĩnh vực Bất động sản trong năm 2012 giảm mạnh và hầu như không có đóng góp đáng kể vào tổng doanh thu của Công ty. Đối với lĩnh vực xây dựng, trong năm 2012 Công ty đã hoàn thành thi công dự án Công trình Thuỷ điện Bản Chát tại Lai Châu với tổng khối lượng bê tông được công ty thi công là 1.602.000 m^3.

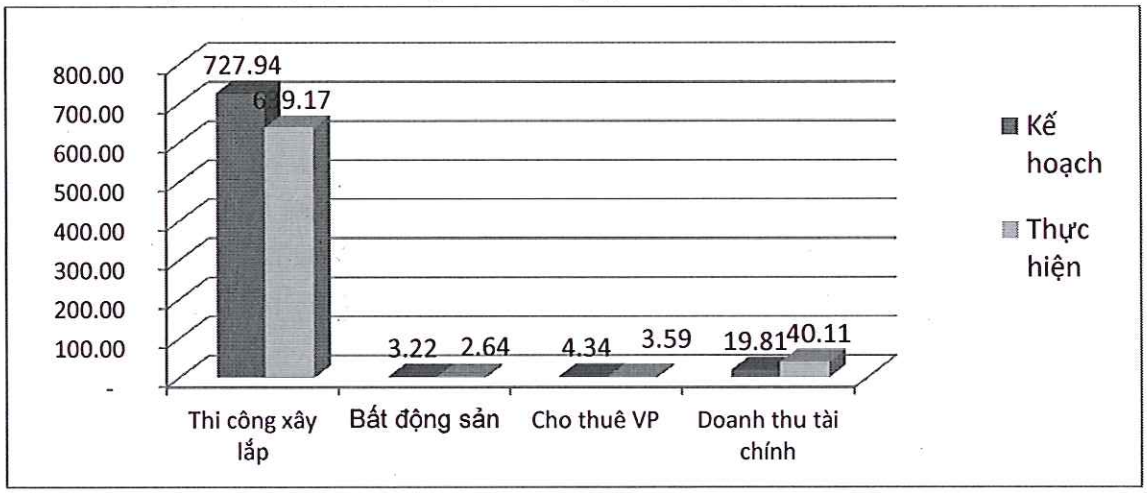

Chi phí lãi vay và chi phí quản lý:

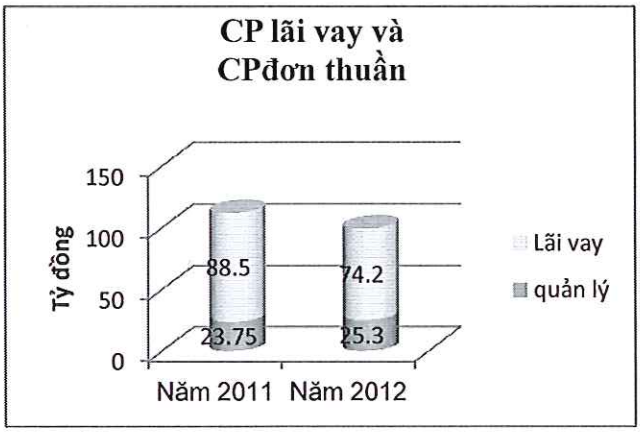

Trong năm 2012, chi phí lãi vay giảm 16% so với năm 2011. Xu hướng tăng chi phí quản lý đơn thuần (không bao gồm chi phí dự phòng và các chi phí có yếu tố thuộc chi phí kinh doanh) tăng 6% so với cùng kỳ. Trong năm, Ban điều hành đã thực hiện tìm kiếm nguồn vốn vay với lãi suất cho vay thấp nhất và giảm thiểu tối đa dư nợ ngân hàng.

Dư nợ vay:

Tổng dư nợ đã giảm từ 535.3 tỷ đồng đầu năm 2011 xuống còn 405.3 tỷ đồng, tương đương giảm 24%. Trong đó, dư nợ giảm chủ yếu do nợ vay ngắn hạn giảm. Đây là kết quả thực hiện các giải pháp kinh doanh trong năm 2012, đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quản lý dòng tiền chặt chẽ, để tạo thặng dư nguồn tiền nhằm trả nợ vay ngân hàng.

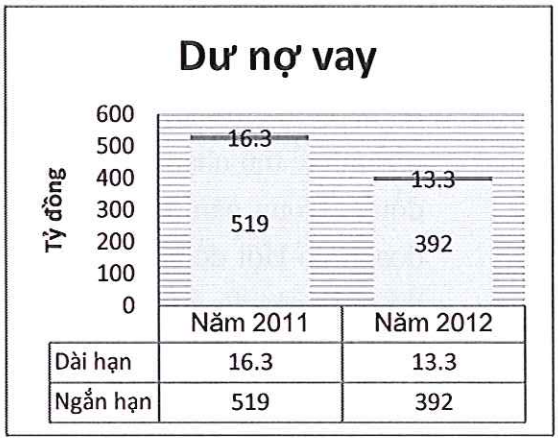

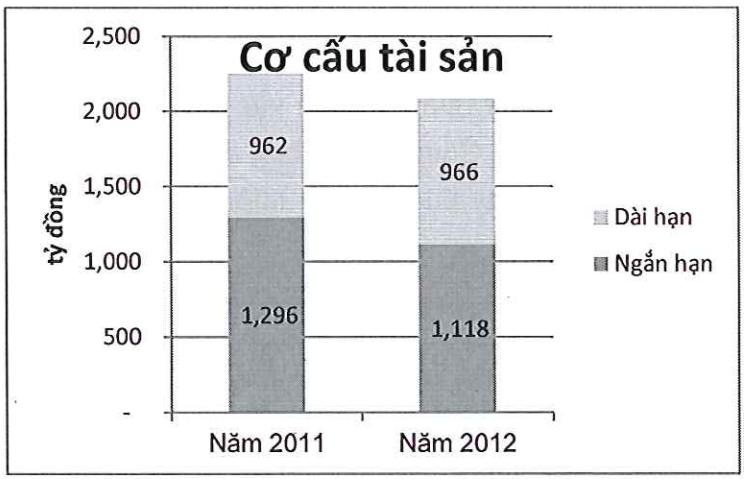

Chỉ tiêu tài sản:

Tổng tài sản cuối năm 2012 là 2.084 tỷ đồng, giảm 174 tỷ đồng so với cuối năm 2011. Nguyên nhân giảm giá trị tài sản là do giá trị tồn kho trong năm 2012 giảm mạnh so với năm 2011, đây là dấu hiệu tích cực trong bối cảnh tình hình kinh doanh và tài chính khó khăn, công ty vẫn đảm bảo thi công các công trình đúng tiến độ, hoàn thành nhanh công tác thanh quyết toán để tạo nguồn doanh thu đồng thời giảm giá trị hàng tồn kho.

Cơ cấu nguồn vốn:

Tương tự như chỉ tiêu tổng tài sản, tổng nguồn vốn đến cuối năm 2012 giảm tương ứng. Như đã trình bày ở trên, do chủ trương giảm dư nợ tín dụng được thực hiện dẫn đến khoản mục nợ phải trả đã được giảm so với đầu năm. Bên cạnh đó, trong năm 2012 Công ty đã thực hiện việc chi trả cổ tức bằng tiền với tỷ lệ là 5%/cổ phần, trong khi đó lợi nhuận trong năm 2012 là không đáng kể đã dẫn đến giá trị lợi nhuận giữ lại giảm đi, kéo theo nguồn vốn chủ sở hữu giảm nhẹ so với cuối năm 2011.

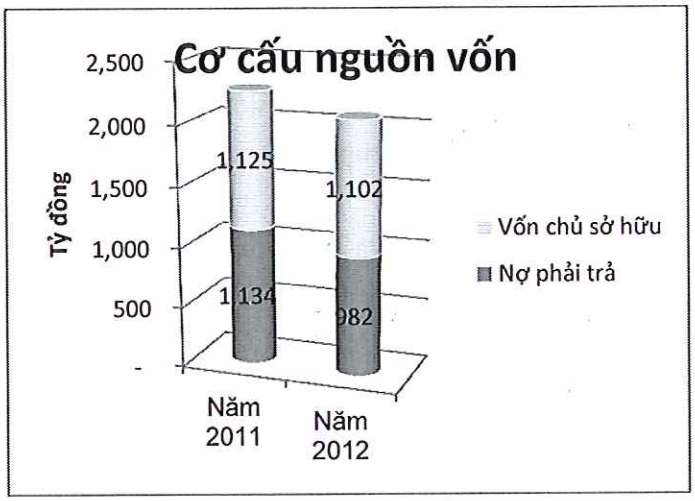

VIII. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC QUẢN LÝ NGUỒN NHÂN LỰC.

1. Cơ cấu nhân sự của Công ty.

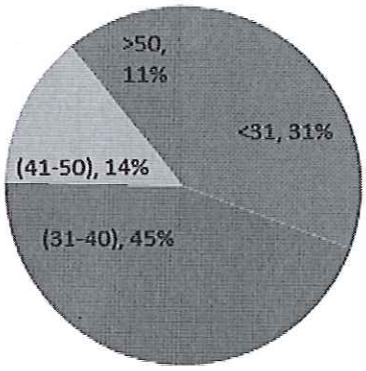

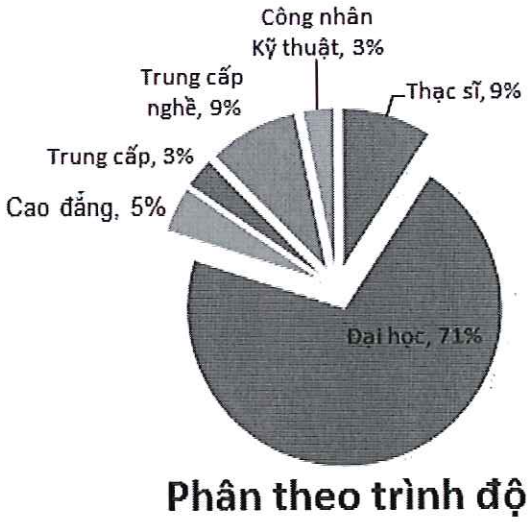

Trong những năm gần đây, cơ cấu nhân sự gián tiếp và quản lý trong Công ty có sự thay đổi theo hướng nhân sự có trình độ ngày càng tăng trong khi nhân sự có trình độ sơ cấp có xu hướng giảm. Tính đến 31/12/2012, tỷ trọng nhân sư gián tiếp và quản lý có trình độ đại học và thạc sỹ chiếm 80% trong tổng số nhân sự quản lý, gián tiếp. Nếu phân theo độ tuổi, hơn 76% nhân sự khối quản lý và gián tiếp có độ tuổi dưới 40, trong đó 45% nhân sự có độ tuổi từ 30-40 và hơn 31% có độ tuổi nhỏ hơn 31. Kết quả của quá trình nâng cao trình độ năng lực và tăng tỷ trọng nhân sự trẻ, năng động là chủ trương xuyên suốt của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc Công ty.

2. Các hoạt động của công tác nhân sự trong năm 2012.

Mặc dù môi trường kinh doanh trong năm không được thuận lợi nhưng Công ty vẫn đảm bảo thanh toán lương đúng hạn, đảm bảo đời sống cho CBCNV. Trong năm, Công ty cũng thực hiện tốt các quy định về luật lao động, không nợ Bảo hiểm xã hội, tổ chức khám sức khoẻ định kỳ và mở rộng chính sách mua bảo hiểm tai nạn cho nhân viên.

Triển khai và hoàn thành phần mềm nhân sự về nhập liệu database, tính lương, đánh giá cuối năm. Tổ chức công tác đào tạo chuyên môn bên ngoài và kỹ năng mềm. Khen thưởng với những cá nhân, tập thể có đóng góp cho công ty. Tổ chức hoạt động teambuilding, du lịch cho nhân viên

Năm 2012, thực hiện theo chủ trương của HĐQT công tác nhân sự tập trung nhiều vào sàn lọc, tuyển dụng nhân viên với năng lực và trình độ chuyên môn cao. Tổ chức sắp xếp lại các phòng ban để đi vào ổn định theo sơ đồ tổ chức mới.

IX KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ

STT	Tên dự án	Địa điểm	Quy mô	Tổng đầu tư	Tiến độ
1	Dự án Sky Park	Ô đất D25* KĐTM Cầu Giấy, P.Dịch Vọng Hậu, Q.Cầu Giấy, Hà Nội	9.262 m^2	896 tỷ	Xong phần cọc nhồi
2	Khu dân cư đường Lý Thường Kiệt	Đường Lý Thường Kiệt, Phường Lộc Phát, Tp. Bảo Lộc	17ha	535 tỷ	đang triển khai các thủ tục xin cấp Giấy CNQSDĐ và kêu gọi nhà đầu tư thứ cấp
3	Khu dân cư Hiệp Thành	Khu phố 4, Phường Hiệp Thành, Q.12, Tp.HCM	12.5ha	650 tỷ	Công tác đền bù ở giai đoạn cuối
4	KDC Long Tân GĐ1 - 50 ha	Xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	50 ha	182 tỷ	Đã kinh doanh và đang bàn giao sổ đỏ

5	KDC Long Tân GĐ2 - 27 ha	Xã Long Tân, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	27 ha	105 tỷ	Đã kinh doanh và đang bàn giao sổ đỏ
6	KDC Long Tân GĐ3 - 83 ha	Xã Long Tân và Phú Hội, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	83 ha	16.8 triệu USD	Đã hoàn thành bàn giao hồ sơ pháp lý
7	KDC Điền Phước	Xã Điền Phước, huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai	94 ha	1.633 tỷ	Đã đền bù 16% diện tích
8	Dự án chung cư Nam An	Phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, Tp.HCM	7.080 m^2	420 tỷ	Đất sạch, đã có sổ
9	Dự án Ngãi Giao – Vũng Tàu	Thị trấn Ngãi Giao, huyện Châu Đức, Bà Rịa Vũng Tàu	8,699 m^2	24,7 tỷ	Đang kinh doanh 5 căn còn lại

Trong năm 2012, hầu hết các dự án trên đều ngưng rót tiền đầu tư do tình hình bất lợi của thị trường Bất động sản. Thay vào đó, Công ty tập trung hoàn thiện hồ sơ pháp lý của các dự án để có thể đưa vào đầu tư kinh doanh ngay thị trường khi sôi động trở lại.

X. CÔNG TÁC XÃ HỘI TỪ THIỆN, THƯƠNG HIỆU VÀ TRUYỀN THÔNG

- Công ty đã tham dự lễ khánh thành và trao tặng trường Mầm non số 2 Mường Kim được tổ chức vào ngày 9/5/2012.

- Công ty Cổ phần LICOGI 16 đã được trao tặng chứng nhận là một trong top 500 doanh nghiệp lớn nhất Việt nam. Giải thưởng do Công ty Việt Nam Report và tập đoàn truyền thông toàn cầu Media Tenor Thụy sĩ đánh giá và trao tặng. So với với thành tích năm 2012, năm nay Công ty Cổ phần LICOGI 16 ngoài việc đã tăng vượt nhiều thứ hạng (hạng 212) ngoài việc nằm trong Top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt nam, LICOGI 16 còn lọt vào top 500 các tập đoàn, công ty lớn nhất Việt Nam.

- Ngày 18/10/2012, Công ty đã công bố vận hành chính thức dự án SAP ERP. Dự án đi vào vận hành giúp cho việc cung cấp thông tin trong hệ thống quản trị đồng nhất,

các hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị minh bạch từ doanh thu, chi phí, tồn kho, công nợ, tiến độ sản xuất.

XI. CÁC HẠN CHẾ VÀ TỒN TẠI:

- Không đạt chỉ tiêu doanh thu theo kế hoạch đề ra, chỉ đạt 88% so với kế hoạch ĐHĐCĐ 2012 đã thông qua.
- Công tác tìm kiếm việc làm gối đầu cho các năm tiếp theo chưa đạt được kết quả đề ra, dẫn đến tình trạng thiếu các dự án lớn để tạo nguồn doanh thu ổn định cho Công ty trong ngắn hạn.
- Công tác tái cấu trúc triển khai còn chậm và chưa thật sự quyết liệt.
- Mặc dù cơ cấu nợ vay trên nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty ở tỷ lệ an toàn, nhưng do bất cập trong việc sử dụng nguồn vốn vay ngắn hạn để đầu tư cho các dự án trung hạn đã gây ra áp lực lớn đến công tác trả nợ vay của Công ty.
- Chưa thực hiện được các mục tiêu tái cơ cấu trong lĩnh vực đầu tư và tài chính: chưa thoái được vốn tại Công ty TNHH NLSH Phương Đông và chuyển nhượng một số dự án Bất động sản.
- Chưa thu hồi được công nợ của trường Quốc tế Mỹ (AIS), gây áp lực cho dòng tiền trong năm, gây tăng dư nợ tín dụng, chi phí lãi vay và phát sinh khoản trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi với giá trị là 16.2 tỷ đồng của công trình trường Quốc tế Mỹ.
- Bộ máy điều hành còn khuyết 2 vị trí quan trọng là Giám đốc tài chính và Giám đốc xây dựng nên Công ty chưa có một bộ máy điều hành hoàn thiện.
- Chưa quyết liệt trong công tác thu hồi công nợ, chưa có các phân tích đánh giá đúng đắn về việc thu hồi công nợ.
- Các công tác nghiên cứu đánh giá và dự báo thị trường để có các giải pháp quản trị rủi ro còn nhiều hạn chế, Công tác kiểm soát nội bộ chưa được quan tâm chú trọng.

PHẦN B
ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2013

I. DỰ BÁO KINH TẾ THẾ GIỚI VÀ VIỆT NAM TRONG NĂM 2013.

Theo dự báo của Quỹ tiền tệ quốc tế, tình hình kinh tế thế giới không được sáng sủa trong năm 2013. Nhiều nước trong EU vẫn chưa thoát khỏi cơn khủng hoảng nợ công lan rộng, đồng euro ngày càng trở nên suy yếu, dự kiến sẽ giảm giá đến 2,5% vào năm 2013 so với năm 2011. Tương tự, một nước Mỹ đang lơ lửng trên bờ vực tài chính công (fiscal cliff) rất cần tập trung nguồn lực để vượt qua khó khăn này. Trong tình hình đó, các nhà phân tích kinh tế quốc tế đều nhận định rằng các động lực khả dĩ thúc đẩy nền kinh tế thế giới thoát khỏi vũng lầy suy thoái kép xem ra còn rất mờ nhạt trong năm 2013. Trung Quốc, Ấn Độ và Brazil tuy đang có những động thái tích cực như nới lỏng chính sách tiền tệ, giảm lãi suất và mở rộng tín dụng để kích thích nền kinh tế của họ, nhưng những nền kinh tế hướng về xuất khẩu này chưa bao giờ đủ giàu có và đủ rộng mở để trở thành động lực tăng trưởng của nền kinh tế thế giới (nguồn: IMF).

Tình hình chung nói trên chắc chắn sẽ có ảnh hưởng nhất định đối với khả năng hồi phục của những nền kinh tế mới nổi trong đó có Việt Nam. Đối với Việt Nam, các trở ngại trên con đường tăng trưởng kinh tế không chỉ bắt nguồn từ tác động suy thoái của nền kinh tế thế giới. Nền kinh tế còn có những vấn đề riêng, những chấn thương riêng và hậu quả của các tổn thương này - đặc biệt là tình trạng nợ xấu của hệ thống Ngân hàng, sự kém hiệu quả của đầu tư công và một khu vực tư doanh đói vốn nghiêm trọng - sẽ xuất hiện rõ rệt hơn trong năm 2013 và có thể kéo dài sang những năm tới, khiến nền kinh tế có thể lún sâu vào tình trạng lạm phát trì trệ, nếu không sớm có những liệu pháp chữa trị kịp thời và một chiến lược phát triển kinh tế đúng đắn. Vì vậy triển vọng phục hồi kinh tế ngay trong năm 2013 của Việt Nam là không chắc chắn (nguồn: IMF).

Theo báo cáo đánh giá của HSBC, năm 2013 có thể sẽ là một năm khó khăn nữa đối với kinh tế Việt Nam. Vì thế, HSBC đã hạ dự báo tăng trưởng GDP Việt Nam còn 5,3% trong năm 2013 từ mức dự báo 5,8% trước đó. Về lạm phát, HSBC cho rằng, xu hướng tăng của lạm phát sẽ duy trì trong năm sau, đạt mức bình quân tháng 12,6% vào quý 3 trước khi giảm xuống mức 11% trong quý 4/2013 (nguồn: HSBC).

Đối với lĩnh vực Bất động sản và Xây dựng:

Thị trường Bất động sản năm 2013 vẫn phụ thuộc vào nhiều yếu tố. Hàng loạt các Nghị định của Chính phủ đưa ra vào cuối năm 2012 và đầu năm 2013 nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thị trường, giải quyết nợ xấu, cùng động thái các Ngân hàng đang vào cuộc hỗ trợ lãi suất, hỗ trợ vốn cho người có thu nhập thấp mua nhà là một tín hiệu đáng mừng và được mong đợi như một giải pháp hâm nóng thị trường Bất động sản năm 2013. Tuy nhiên những chính sách này tức thời chưa phát huy tác dụng. Vì vậy, theo dự báo phải ít nhất đến đầu quý III/ 2013, các chính sách mới phát huy hiệu quả, phân khúc căn hộ giá trung bình và căn hộ nhà ở xã hội – theo nghị quyết 02 của Chính phủ sẽ là điểm sáng cho thị trường Bất động sản năm 2013.
Theo đánh giá của Bộ xây dựng "năm 2013 sẽ tiếp tục là một năm nhiều khó khăn đối với ngành". Các doanh nghiệp xây dựng gặp nhiều khó khăn trong tìm kiếm việc làm mới cũng như trong thực hiện các công trình dở dang.

II. CÁC ĐỊNH HƯỚNG TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2013.

Trước những thách thức, khó khăn khó lường trong năm tài chính 2013, Hội đồng quản trị đã đưa ra 2 kịch bản kế hoạch kinh doanh năm 2013 như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Phương án tốt	Phương án xấu
1	Doanh thu	Tỷ đồng	690	690
2	Lợi nhuận	Tỷ đồng	0	(94)

Với tinh thần trách nhiệm cao với cổ đông, cùng với những cam kết nỗ lực cố gắng tối đa của toàn thể CBCNV trong năm 2013, Ban điều hành đã chọn phương án tốt: doanh thu 690 tỷ đồng, lợi nhuận 0 đồng để trình ĐHĐCĐ thông qua. Tuy nhiên, kế hoạch kinh doanh năm 2013 theo phương án tốt được đề ra như trên phụ thuộc vào nhiều yếu tố rủi ro của thị trường.

Nếu trong năm không thực hiện được các mục tiêu: Thoái vốn tại Công ty TNHH NLSH Phương Đông (OBF), thanh lý một số máy móc thiết bị của hệ thống dây truyền sản xuất bê tông đầm lăn RRC, thu hồi nợ khó đòi đã trích lập dự phòng, ngoài ra còn phụ thuộc vào kết quả sản xuất kinh doanh của các công ty con và công ty liên kết. Nếu tất cả các tình huống bất lợi xảy ra, kết quả sản xuất kinh doanh trong năm 2013 từ phương án tốt sẽ trở thành phương án xấu với khoản lỗ sẽ là 94 tỷ đồng.

Stt	Danh mục	Đơn vị tính	Lợi nhuận gộp phương án tốt	Lợi nhuận gộp phương án xấu
1	Thoái vốn OBF	Tỷ đồng	(14.30)	(21.30)
2	Dự phòng đầu tư tài chính	Tỷ đồng	(11.90)	(39.60)
3	Thanh lý MMTB RCC	Tỷ đồng	34.70	0.00
4	Lãi vay tiết kiệm được	Tỷ đồng	8.00	
	Cộng		**32.7**	**(60.9)**
Kết quả của phương án xấu			**(32.7) + (60.9) = (94.6)**	

Doanh thu, giá vốn và lợi nhuận

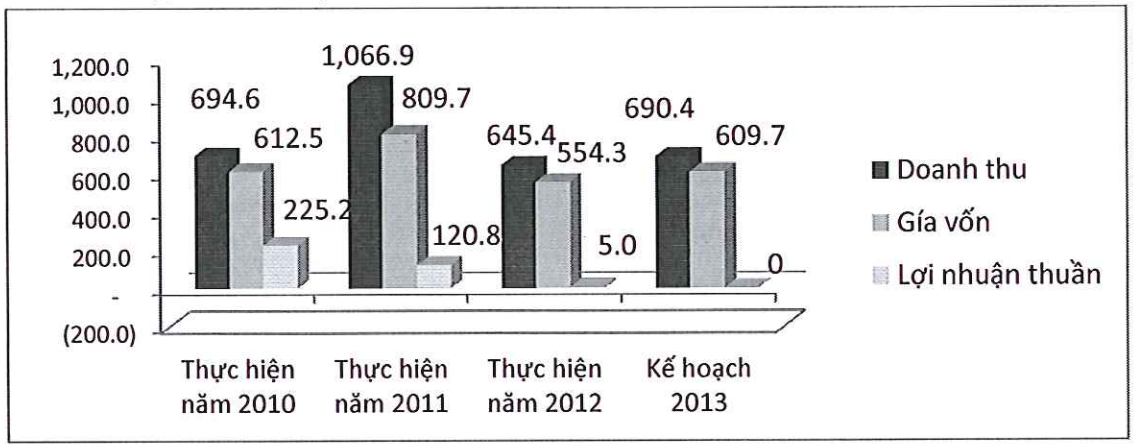

Cơ cấu doanh thu năm 2013

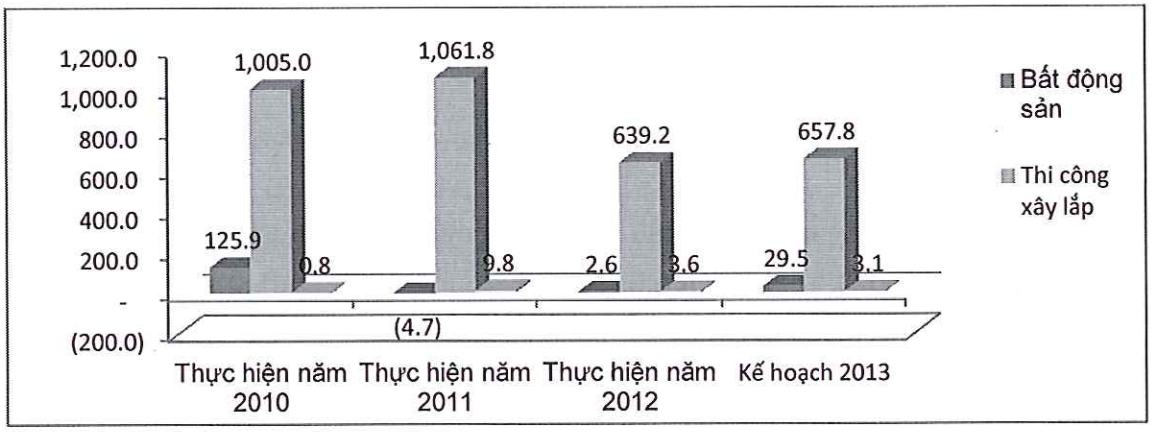

Trong đó doanh thu của các công trình xây dựng năm 2013 như sau:

STT	Công trình	Doanh thu thực hiện 2013 (trước thuế)
1	Thủy điện Bản Chát, Lai Châu	17,692,092,147
2	Khu thiết bị công cộng-Formosa	80,000,000,000
3	Dự án Formosa Hà Tĩnh	227,272,727,273
4	Các dự án khác	90,909,090,909
5	Bệnh viện 2 Lâm Đồng	16,363,636,364
6	CSHT TT Điện lực Duyên Hải	3,636,363,636
7	Nhà máy bia Sài Gòn-Sóc Trăng, Sóc Trăng	9,190,082,645
8	Nhà máy thép M.Nam	9,073,600,790
9	Rạch Bà Tánh, HCM	15,188,512,397
10	Thủy điện Đồng Nai 3, Đăknông	16,363,636,364
11	Thủy điện Hương Điền	2,809,917,355
12	Thủy điện Ba Hạ	2,727,272,727
13	Trạm 110KV Bàu Đưng, Tp.HCM	19,221,375,041
14	Trạm 110KV Tân Thới Hiệp, HCM	17,415,507,843
15	Trạm An Phú, An Giang	3,774,485,146
16	Trạm biến áp Phú Mỹ 2	33,057,851,240
17	Trạm Hàm Kiệm, Bình Thuận	161,984,333
18	Trạm Kiên Lương-Hà Tiên, Kiên Giang	742,404,663
19	Xây dựng CSHT KDC Lộc Tiến, Lâm Đồng	26,396,460,823
20	Đóng cọc nhà máy thép Formosa	11,244,572,364
21	Dự án nâng cấp đô thị Trà vinh	36,363,636,364
22	Trung tâm chống khủng bố QK7	40,000,000,000
	Tổng cộng	**661,877,937,694**

Với định hướng tập trung vào lĩnh vực xây dựng, doanh thu chủ yếu của năm 2013 tập trung vào các công trình xây lắp (chiếm 96% tổng doanh thu), trong đó các công trình của Formosa – Vũng Áng, Hà Tĩnh chiếm 44%.

Về lĩnh vực Bất động sản

Ngoài các khoản tiền bắt buộc phải thanh toán của công nợ cũ của các công trình Sky Park, Điền Phước, năm 2013 mảng Bất động sản chủ yếu thực hiện theo định hướng phải có dòng thu tương đối chắc chắn mới tiếp tục chi đầu tư.

Các dự án Nhơn Trạch, Nam An, Hiệp Thành sẽ tiến hành triển khai phương án xây dựng theo chương trình nhà ở xã hội của Chính phủ, trong đó dự án Nam An dự kiến thực hiện trong năm 2013.

Các dự án nhà ở xã hội dự kiến triển khai:

Chỉ tiêu	Chung cư Nam An	KDC Hiệp Thành	KDC Nhơn Trạch
Địa điểm	P. Bình Hưng Hoà, Q. Bình Tân	P. Hiệp Thành, Q.12	KDC Long Tân, Nhơn Trạch, ĐNai
Diện tích khu đất	7.082 m2	7.300 m2	10.370 m2
- Đất xây dựng	3.430 m2 (48,4%)	3.707 m2	5.184 m2 (49,99%)
- Đất kỹ thuật	96 m2 (1,4%)		90 m2 (0,87%)
Tổng mật độ xây dựng	50,0%	50,8% - 51%	50,86 %
- Đất giao thông, sân bãi	2.353 m2 (33,2%)	2.643 m2 (32,6%)	3.544 m2 (34,18%)
- Đất cây xanh	1.203 (17%)	950 m2 (13%)	1.552 m2 (14,97%)
Tầng cao	18 tầng + tầng lửng	17 tầng + tầng lửng	12 tầng + tầng lửng
Tổng diện tích sàn xây dựng	59.151 m2	62.373 m2	66.010 m2
Hệ số sử dụng đất	8,4 lần	8,54 lần	6,4 lần
Quy mô dân số	1.676 người (2 người/CH)	1.760 người (2 người/CH)	2.400 người
Tổng số căn hộ	826 căn + 12 shophouse	880 căn + 12 shophouse	1.144 căn + 44 shophouse
Diện tích căn hộ	35 - 70 m2	35 - 70 m2	30- 50 m2
Giá bán dự kiến	10 tr/m^2	10 tr/m^2	6 tr/m^2

Dự kiến dòng tiền đầu tư các dự án bất động sản như sau:

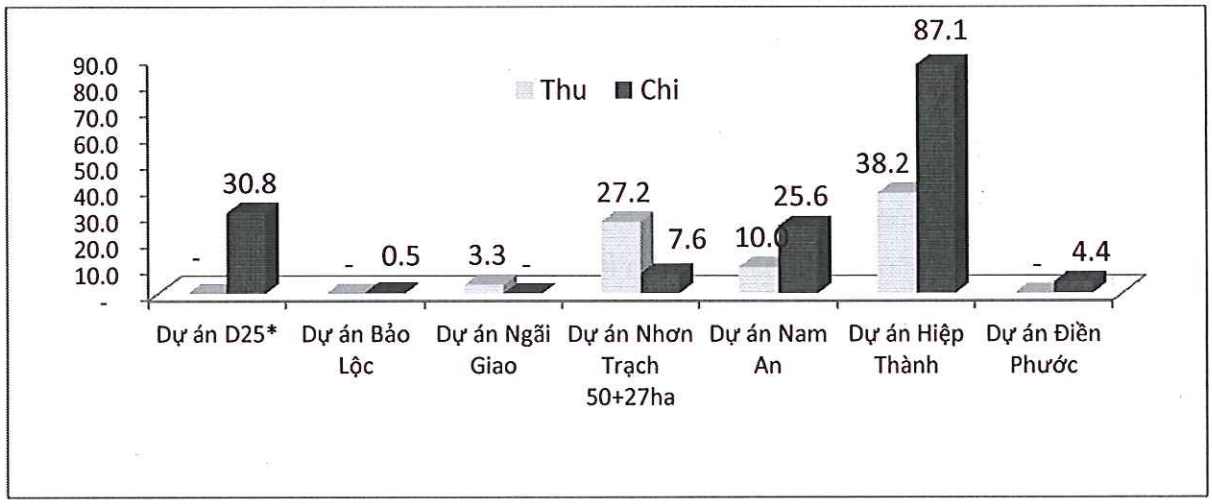

Cơ cấu chi phí quản lý và lãi vay kế hoạch 2013

Với kế hoạch cắt giảm chi phí nhưng vẫn đảm bảo thực hiện kế hoạch tái cấu trúc, năm 2013 tiếp tục sàng lọc, tuyển dụng và đào tạo nhân lực thiết yếu cho bộ máy, phục vụ mục tiêu lâu dài của công ty, dự kiến chi phí tuyển dụng mới khoảng 2 tỷ đồng.

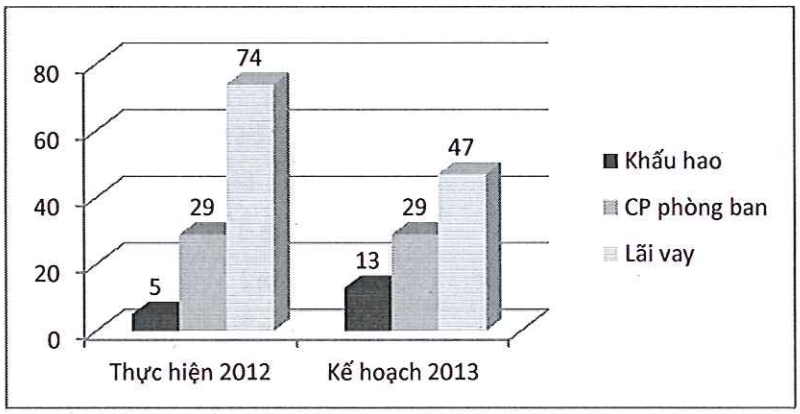

Vì vậy nếu loại bỏ chi phí tuyển mới nhân sự cao cấp theo đề án tái cấu trúc, chi phí quản lý các phòng ban trong năm 2013 cắt giảm hơn 2 tỷ đồng so với năm 2012.

III. CÁC GIẢI PHÁP TRONG NĂM TÀI CHÍNH 2013.

Nhằm đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 theo phương án tốt đã đề ra, cũng như chuẩn bị cho các mục tiêu dài hạn của Công ty, Hội đồng quản trị cùng Ban điều hành định hướng thực hiện các chủ trương sau:

1. Các giải pháp mang điều kiện "cần" phải thực hiện được ngay trong năm 2013:

- Tập trung tìm kiếm đối tác chuyển nhượng phần vốn góp tại Công ty TNHH NLSH Phương Đông với mức giá hợp lý.
- Thanh lý một số máy móc thiết bị của hệ thống dây truyền sản xuất bê tông đầm lăn RRC đã được sử dụng thi công cho Công trình thủy điện Bản Chát.
- Bằng mọi giải pháp phải thu hồi khoản nợ khó đòi 39 tỷ đồng của Trường quốc tế Mỹ (AIS).
- Nâng cao khả năng giám sát hoạt động kinh doanh của các Công ty con và Công ty Thành viên.

2. Các giải pháp mang điều kiện "đủ" để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013 và mang tính chiến lược cho các năm tới.

2.1 Đối với lĩnh vực xây dựng:

- Xây dựng và phát triển đội ngũ marketing, đấu thầu chuyên nghiệp.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu dự báo thị trường, tìm kiếm và khai thác thông tin hiệu quả để nâng cao khả năng tìm kiếm công việc cho Công ty.
- Đẩy mạnh công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ. Nâng cao năng lực đội ngũ thanh quyết toán để phục vụ công tác thu hồi vốn.
- Xây dựng các trình kiểm tra giám soát của Công ty mẹ với các đơn vị thành viên.

- Tiếp tục thực hiện công tác kiểm soát chi phí, nâng cao công tác quản lý dự án được áp dụng theo hệ thống quản trị tổng thể doanh nghiệp SAP – ERP.

2.2 Đối với lĩnh vực Bất động sản:

- Tạm dừng đầu tư một số dự án. Tìm kiếm đối tác để chuyển nhượng các dự án để thu hồi vốn đầu tư.
- Hưởng ứng chủ trương của Chính phủ hỗ trợ đối với nhà ở xã hội, năm 2013 sẽ chuyển các dự án đã có sẵn đất sạch tại Tp HCM và Đồng Nai sang nhà ở xã hội: Chung cư Nam An, Khu chung cư thuộc dự án Hiệp Thành Q.12, Khu chung cư thuộc DA Long Tân 50ha và 27ha, và sẽ triển khai ngay trong năm 2013 ít nhất 1 dự án nhà ở xã hội.
- Đẩy nhanh tiến độ đền bù giải phóng mặt bằng cho dự án đất nền có khả năng kinh doanh tại Q.12 để đưa vào khai thác thu tiền nhằm giảm áp lực dư nợ Ngân hàng.
- Theo dõi sát sao tín hiệu của thị trường nhằm có các phản ứng, quyết định thích hợp cho từng dự án Bất động sản.

2.3 Công tác phát triển nguồn nhân lực và Công tác tài chính:

- Cũng cố bộ máy nhân dự của Ban điều hành, bổ xung các vị trí chủ chốt còn thiếu, đặc biệt là 2 vị trí Giám đốc tài chính và Giám đốc xây dựng.
- Tiếp tục thực hiện các chủ trương, giải pháp do HĐQT đưa ra trong năm 2012, đặc biệt trú trọng nhân sự phục vụ trong lĩnh vực xây dựng vì đây là lĩnh vực chủ đạo tạo ra nguồn doanh thu chính trong năm 2013.
- Nâng cao công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực nhằm ứng dụng tối đa các tính năng ưu việt của hệ thống ERP. Từng bước triển khai ERP cho toàn hệ thống nhằm kiểm soát hiệu quả đầu tư.
- Làm việc với các Ngân hàng để chuyển một phần các khoản nợ vay ngắn hạn sang trung dài hạn để giảm áp lực thanh toán nợ vay của Công ty.
- Tìm kiếm các đối tác để chuyển nhượng một số dự án Bất động sản nhằm tạo nguồn tiền để giảm áp lực tài chính cho Công ty.
- Áp dụng các biện pháp kiên quyết như thuê tư vấn Luật và thậm chí kiện ra tòa để thu hồi các khoản nợ quá hạn.
- Tiếp tục rà soát, cắt giảm tối đa các chi phí quản lý.

Trên đây là toàn bộ báo cáo của HĐQT về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, và phương hướng nhiệm vụ của năm 2013. Kính trình Đại hội đồng cổ đông.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D:0302310209-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16
Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

Bùi Dương Hùng

PHỤ LỤC CÁC NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH QUAN TRỌNG CỦA HĐQT

Số TT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày, tháng, năm ban hành	Trích yếu nội dung
1	Số 35/QĐ-LICOGI16-HĐQT	16/01/2012	Quyết định của HĐQT về việc phê duyệt điều chỉnh phần khối lượng phát sinh tăng của công trình Tòa nhà đa năng LICOGI 16 (hạng mục cọc khoan nhồi thí nghiệm).
2	Số 36/QĐ-LICOGI16-HĐQT	16/01/2012	Quyết định của HĐQT về việc phê duyệt nhà thầu thi công công trình Tòa nhà đa năng LICOGI 16 (hạng mục gia cường mũi cọc khoan nhồi bằng phương pháp thổi rửa, bơm phụt vữa xi măng đáy cọc cho 02 cọc khoan nhồi thí nghiệm).
3	Số 37/QĐ-LICOGI16-HĐQT	17/01/2012	Quyết định của HĐQT về việc phân phối tiền thưởng vượt kế hoạch của năm 2010 cho các thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát và Ban điều hành của Công ty (theo Nghị quyết số 04/NQ-LICOGI16-ĐHĐCĐ ngày 17/4/2011, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011).
4	Số 38/QĐ-LICOGI16-HĐQT	10/02/2012	Quyết định của HĐQT về việc Thành lập Ban thư ký Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần LICOGI 16.
5	Số 40/QĐ-LICOGI16-HĐQT	16/02/2012	Quyết định của HĐQT về việc phê duyệt (đổi tên) dự án: - Tên cũ của dự án: Tòa nhà đa năng LICOGI 16. - Tên mới của dự án: Sky Park Residence.

6	Số 43/QĐ-LICOGI16-HĐQT	27/02/2012	Quyết định của HĐQT về việc cử cán bộ đại diện cho phần vốn góp của Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại Công ty Cổ phần LICOGI 16.1
7	Số 44/QĐ-LICOGI16-HĐQT	27/02/2012	Quyết định của HĐQT về việc cử cán bộ đại diện cho phần vốn góp của Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại Công ty Cổ phần LICOGI 16.5
8	Số 01/QĐ-LICOGI16-HĐQT	07/03/2012	Quyết định của HĐQT về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2011, kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư năm 2012.
9	Số 01/NQ-LICOGI16-HĐQT	04/01/2012	Nghị quyết của HĐQT về việc chào bán phần vốn góp của Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại công ty TNHH Xây dựng và Thương mại 12 Đông Thạnh.
10	Số 04/QĐ-LICOGI16-HĐQT	30/03/2012	Quyết định của HĐQT về việc góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Khu đô thị Hà Nội *(LICOGI 16 tham gia 10% vốn điều lệ tương ứng với 600.000.000 đồng).*
11	Số 06/QĐ-LICOGI16-HĐQT	24/04/2012	Quyết định của HĐQT về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án tòa nhà đa năng tại ô đất ký hiệu D25* Khu đô thị mới Cầu Giấy, Hà Nội.
12	Số 07/QĐ-LICOGI16-HĐQT	18/04/2012	Quyết định của HĐQT về việc cử cán bộ đại diện phần vốn vóp của Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại Công ty Cổ phần Cơ khí LICOGI 16.
13	Số 08/QĐ-LICOGI16-HĐQT	19/04/2012	Quyết định của HĐQT về việc cử cán bộ đại diện phần vốn vóp của Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại Công ty Cổ phần LICOGI 16.2

14	Số 09/QĐ-LICOGI16-HĐQT	20/04/2012	Quyết định của HĐQT về việc cử cán bộ đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại Công ty TNHH Siêu Thành.
15	Số 10/QĐ-LICOGI16-HĐQT	20/04/2012	Quyết định của HĐQT về việc cử cán bộ đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần LICOGI 16 tại Công ty TNHH XD-VD-TM Điền Phước.
16	Số 11/QĐ-LICOGI16-HĐQT	15/05/2012	Quyết định của HĐQT về việc chọn đơn vị kiểm toán cho các báo cáo tài chính bán niên và các báo cáo tài chính năm 2012 của Công ty Cổ phần LICOGI 16 và các Công ty con.
17	Số 14/QĐ-LICOGI16-HĐQT	25/05/2012	Quyết định của HĐQT về việc thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng dự án Khu dân cư Phước Thiền tại huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.
18	Số 15/QĐ-LICOGI16-HĐQT	30/05/2012	Quyết định của HĐQT về việc đánh giá ước thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư quý II năm 2012 của Công ty Cổ phần LICOGI 16.
19	Số 16/QĐ-LICOGI16-HĐQT	07/06/2012	Quyết định của HĐQT về việc Thành lập Ban điều hành dự án FORMOSA.
20	Số 18/QĐ-LICOGI16-HĐQT	12/06/2012	Quyết định của HĐQT về việc sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các Quy chế; Quy định và các văn bản nội bộ của Công ty Cổ phần LICOGI 16.
21	Số 26/QĐ-LICOGI16-HĐQT	6/10/2012	Quyết định về việc cử cán bộ đại diện phần vốn góp của Công ty Cổ phần Licogi16 tại Công ty TNHH Xây dựng Thương mại 12.

22	Số 27/QĐ-LICOGI16-HĐQT	22/10/2012	Quyết định về việc phê duyệt cơ cấu tổ chức Công ty Cổ phần Licogi16.
23	Số 28/QĐ-LICOGI16-HĐQT	23/10/2012	Quyết định về việc thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc của ông Trịnh Thế Dũng.
24	Số 30/QĐ-LICOGI16-HĐQT	15/12/2012	Về việc chuyển nhượng cổ phần của Licogi16 tại Công ty CP ĐT&PT Hạ tầng Nghi Sơn.

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16 *PL Biểu số 01N-KHSX*

KẾ HOẠCH DANH MỤC CÔNG TRÌNH
SẢN PHẨM CÔNG NGHIỆP, VẬT LIỆU XÂY DỰNG

STT	DANH MỤC	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2013
A	**Xây lắp**	**10^6đ**	**640,095**
1	Bệnh viện 2 Lâm Đồng	10^6đ	16,364
2	CSHT TT Điện lực Duyên Hải	10^6đ	3,636
3	Khu thiết bị công cộng-Formosa	10^6đ	80,000
4	Nhà máy bia Sài Gòn-Sóc Trăng, Sóc Trăng	10^6đ	9,190
5	Nhà máy thép M.Nam	10^6đ	9,074
6	Nhà máy xử lý nước-Formosa	10^6đ	227,273
7	Rạch Bà Tánh, HCM	10^6đ	15,189
8	Thủy điện Ba Hạ	10^6đ	2,727
9	Thủy điện Đồng Nai 3, Đắknông	10^6đ	16,364
10	Thủy điện Hương Điền	10^6đ	2,810
11	Trạm 110KV Bàu Đưng, Tp.HCM	10^6đ	19,221
12	Trạm 110KV Tân Thới Hiệp, HCM	10^6đ	17,416
13	Trạm An Phú, An Giang	10^6đ	3,774
14	Trạm biến áp Phú Mỹ 2	10^6đ	33,058
15	Trạm Hàm Kiệm, Bình Thuận	10^6đ	162
16	Trạm Kiên Lương-Hà Tiên, Kiên Giang	10^6đ	742
17	Xây dựng CSHT KDC Lộc Tiến, Lâm Đồng	10^6đ	26,396
18	Đóng cọc nhà máy thép Formosa	10^6đ	11,245
19	Trung tâm chống khủng bố QK7	10^6đ	36,364
20	Dự án nâng cấp đô thị Trà vinh	10^6đ	18,182
21	Công trình mới	10^6đ	90,909
B	**Sản xuất công nghiệp**	**10^6đ**	**17,692**
1	Thủy điện Bản Chát, Lai Châu	10^6đ	17,692

Người Lập biểu	Kế toán trưởng	Thủ trưởng đơn vị
Hoàng Mạnh Hưởng	Hoàng Chí Phúc	TỔNG GIÁM ĐỐC Vũ Công Hưng

S.Đ.K.K.D: 0302310209 C.T.C.P CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16 Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16 *Biểu số 01N-KHSX*

BÁO CÁO KẾ HOẠCH SXKD

NĂM 2013

TT	TÊN CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KẾ HOẠCH NĂM 2013
A	*B*	*C*	
	KH SẢN XUẤT KINH DOANH	10^6đ	
I	**TỔNG GIÁ TRỊ SXKD**	10^6đ	**825,340**
1	Giá trị kinh doanh xây lắp	10^6đ	768,114
2	Giá trị KD SP công nghiệp	10^6đ	*21,231*
3	Giá trị KD dịch vụ khác	10^6đ	*35,996*
3.1	*Giá trị kinh doanh nhà và hạ tầng*	10^6đ	*32,500*
3.2	*Giá trị tư vấn xây dựng*	10^6đ	
3.3	*Giá trị SP, bán SP phục vụ xây dựng*	10^6đ	
3.4	*Giá trị kinh doanh xuất khẩu*	10^6đ	
3.5	*Giá trị kinh doanh vật tư, thiết bị*	10^6đ	
3.6	*Giá trị kinh doanh khác*	10^6đ	*3,496*
II	**TỔNG KIM NGẠCH XNK**	10^3USD	
1	Kim ngạch nhập khẩu	10^3USD	
2	Kim ngạch xuất khẩu	10^3USD	
III	**KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH**		
1	Doanh thu	10^6đ	690,511
2	Nộp ngân sách	10^6đ	*67,622*
3	Lợi nhuận trước thuế	10^6đ	41
4	Tỷ suất lợi nhuận		0%
5	Vốn chủ sở hữu	10^6đ	1,102,327
6	Vốn điều lệ	10^6đ	562,499
	Trong đó: Vốn Nhà nước		
7	Tổng tài sản	10^6đ	1,805,328
8	Cổ tức (nếu có)		
IV	**LAO ĐỘNG VÀ TIỀN LƯƠNG**		
1	Tổng số CBCNV bình quân sử dụng	Người	143
2	Thu nhập bình quân tháng 1 CBCNV	10^6đ	8.6

Người Lập biểu	Kế toán trưởng	Thủ trưởng đơn vị
Hoàng Mạnh Hưởng	Hoàng Chí Phúc	TỔNG GIÁM ĐỐC Vũ Công Hưng

S.Đ.K.K.D: 0302310209-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI16 *Biểu 03N-KHDT*

BÁO CÁO KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2013

ĐVT: TRđ

TT	TÊN DỰ ÁN	ĐỊA ĐIỂM	QUY MÔ, CÔNG SUẤT	THỜI GIAN KC,HT	TỔNG DỰ TOÁN (TMĐT)	KẾ HOẠCH NĂM 2013
A	*B*	*D*	*E*	*F*	*1*	*2*
	Các dự án đầu tư mở rộng SXKD					
1	**Các dự án đang thực hiện đầu tư**					**12,525**
	Các dự án KĐT, nhà ở, hạ tầng, giao thông					***12,525***
	Dự án KDC Long Tân	Xã Long Tân, Nhơn Trạch, Đồng Nai	50 ha	2003	175,000	7,612
	Dự án KDC Long Tân mở rộng	Xã Long Tân, Nhơn Trạch, Đồng Nai	27 ha	2005	503,743	
	Dự án Long Tân - Phú Hội 83ha		83ha		3,620,000	
	Dự án 50ha Điền Phước		50ha		1,633,224	4,413
	Dự án Khu nhà chợ Ngĩa Giao	Thị trấn Ngãi Giao, Bà Rịa	8,466 m2	2003	27,300	
	Dự án KDC Lý Thường Kiệt	Phường Lộc Phát, TP Bảo Lộc	17,1 ha	2008	535,000	501
2	**Các dự án chuẩn bị đầu tư**					**143,527**
	Dự án D25* Nguyễn Phong Sắc	Q. Cầu Giấy, Hà Nội	9,262 m2	2010	1,192,173	30,784
	Dự án chung cư Nam An	P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân	7,123 m2	2010	420,000	25,621
	Dự án KDC Hiệp Thành	P. Hiệp Thành, Q. 12	12,5 ha	2010	1,100,000	87,123

Người Lập biểu	Kế toán trưởng	Thủ trưởng đơn vị
Hoàng Mạnh Hưng	Hoàng Chí Phúc	TỔNG GIÁM ĐỐC Vũ Công Hưng

S.Đ.K.K.D: 0302310209-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 Số: 01/TTr-HĐQT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2013

TỜ TRÌNH

"Về việc thông qua kế hoạch kinh doanh và cổ tức năm 2013"

1. Kế hoạch kinh doanh năm 2013:

Trong báo cáo của HĐQT đã trình bày 2 kịch bản: tốt (lợi nhuận 0 đồng) và xấu (lỗ 94 tỷ) về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2013 có thể xãy ra. Với sự cố gắng nỗ lực trong năm 2013, Hội đồng quản trị chọn phương án tốt để ttrình ĐHĐCĐ thông qua và thực hiện như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu	Tỷ đồng	690
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0

2. Kế hoạch cổ tức 2013:

Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013, HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án không chia cổ tức cho năm tài chính 2013.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0302310209 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16
Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

Bùi Dương Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 Số: 02/TTr-HĐQT	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2013

TỜ TRÌNH

"Về việc trích lập các quỹ và chia cổ tức năm 2012"

- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Licogi16
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012.

Trên cơ sở kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, kế hoạch kinh doanh năm 2013. Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án phân phối lợi nhuận và cổ tức năm 2012 như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận:

Stt	Chỉ tiêu	Thực hiện 2012
1	Lợi nhuận trước thuế	1.091.661.242
2	Chi phí thuế thu nhập hiện hành	927.482.903
3	Chi phí thuế thu nhập giữ lại	(4.883.181.529)
4	Lợi nhuận sau thuế	5.047.359.868
5	**Trích lập các quỹ**	**0**
6	Lợi nhuận sau thuế khi trích quỹ	5.047.359.868

Mặc dù tổng lợi nhuận kế toán sau thuế hơn 5 tỷ đồng, tuy nhiên nguồn lợi nhuận này chủ yếu cấu thành từ phần thuế thu nhập giữ lại với số tiền 4,8 tỷ đồng. Nếu loại trừ khoản thuế thu nhập giữ lại, lợi nhuận sau thuế đến từ hoạt động sản xuất kinh doanh là 164 triệu đồng. Vì vậy, kính trình cổ đông không trích lập các quỹ, và toàn bộ phần lợi nhận trên được hạch toán vào khoản thu nhập giữ lại của Công ty.

2. Phương án chia cổ tức năm 2012:

- Căn cứ Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2012, theo đó ĐHĐCĐ đã thông qua chủ trương không chia cổ tức cho năm tài chính 2012.
- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2012.
- Hội đồng quản trị kính trình ĐHĐCĐ thông qua phương án không chia cổ tức cho năm tài chính 2012.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0302310209-C.T.C.P. CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

Bùi Dương Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 Số: 03/TTr-HĐQT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2013

TỜ TRÌNH

"Về việc thông qua mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2012 và kế hoạch ngân sách năm 2013"

- Căn cứ điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Licogi16
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012, và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2013.
- Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2012.

1. Báo cáo thù lao của Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2012

Tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2012, Công ty Cổ phần Licogi 16 đã trình ĐHĐCĐ 2 phương án kế hoạch lợi nhận: phương án 1 là lợi nhuận sau thuế 120 tỷ đồng và phương án 2 lợi nhuận sau thuế là 0 đồng. Tuy nhiên phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS chỉ đưa 1 phương án là 1,5% trên lợi nhuận sau thuế.

ĐHĐCĐ năm 2012 đã thông qua phương án lợi nhuận cho năm 2012 là 0 đồng và kết quả thực hiện lợi nhuận sau thuế năm 2012 là 165 triệu đồng, (không bao gồm thuế thu nhập hoãn lại) dẫn đến phương án chi trả thù lao ở mức 1.5% trên lợi nhuận sau thuế là chưa hợp lý. Trong năm 2012, HĐQT và BKS không có thù lao, ngân sách để hoạt động. Vì vậy, Công ty Cổ phần Licogi16 xin được trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao năm 2012 cùng với mức thù lao năm 2013 như đề nghị ở mục 2.

2. Thông qua mức thù lao cho Hội đồng Quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2012 và năm 2013 như sau:

a. Căn cứ để xác định mức thù lao cho HĐQT và BKS

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty;
- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2012 và định hướng hoạt động trong năm 2013;
- Tham khảo mức áp dụng của một số các doanh nghiệp quy mô tương tự hiện nay trên thị trường.

b. Đề xuất về mức thù lao đối với HĐQT và BKS năm 2012 và 2013

+	Chủ tịch Hội đồng Quản trị:	**7.000.000** đồng/tháng
+	Thành viên Hội đồng Quản trị:	**5.000.000** đồng /tháng
+	Trưởng ban Kiểm soát:	**5.000.000** đồng /tháng
+	Thành viên Ban Kiểm soát:	**3.000.000** đồng/tháng

Mức thù lao chi trả cho thành viên HĐQT, BKS là trước thuế. Các thành viên HĐQT, BKS chịu trách nhiệm khai báo và nộp thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Pháp luật.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

Bùi Dương Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16 Số: 04/TTr-HĐQT	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2013

TỜ TRÌNH

"Về việc lự chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2013"

Để đảm bảo quyền lợi là lợi ích cho các cổ đông, Hội đồng quản trị Công ty CP Licogi16 kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán có năng lực, được Ủy ban chứng khoán Nhà Nước chấp thuận kiểm toán năm 2013 cho các công ty niêm yết triên thị trường chứng khoán như sau:

1. Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam.
2. Công ty TNHH dịch vụ tư vấn TCKT và kiểm toán (AASC).
3. Công ty TNHH tư vấn kế toán và kiểm toán Việt Nam (AVA).
4. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0302310209-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16
Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

Bùi Dương Hùng

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Số: 05/TTr-HĐQT	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 03 năm 2013

TỜ TRÌNH

"Về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh"

- Căn cứ nhu cầu kinh doanh của Công ty, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương bổ sung các ngành nghề sau:

1. Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao (mã 2395)
2. Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính (mã 6202)
3. Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (mã 6209).

- Thông qua việc bổ sung các ngành nghề kinh doanh trên vào điều lệ của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt./.

Trân trọng cảm ơn.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

S.Đ.K.K.D: 0302310209 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16
Q. BÌNH THẠNH TP. HỒ CHÍ MINH

Bùi Dương Hùng

CÔNG TY TNHH SIÊU THÀNH

DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI

CHUNG CƯ NAM AN

KHU DÂN CƯ BẮC TÂN KỲ TÂN QUÝ - Q. BÌNH TÂN - TP. HCM

THÁNG 03 - NĂM 2013

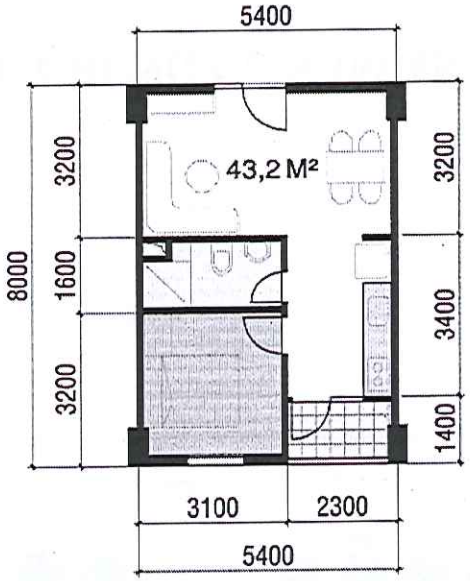

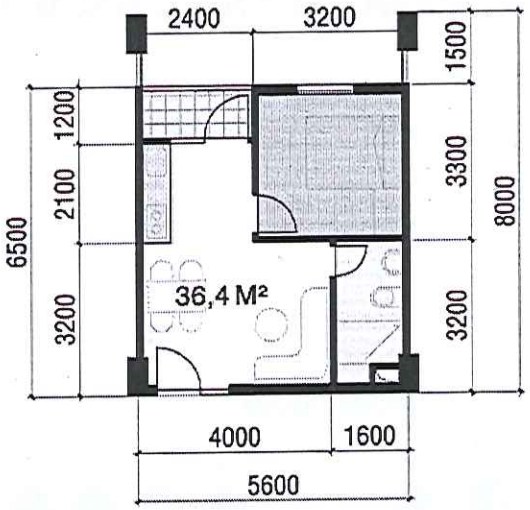

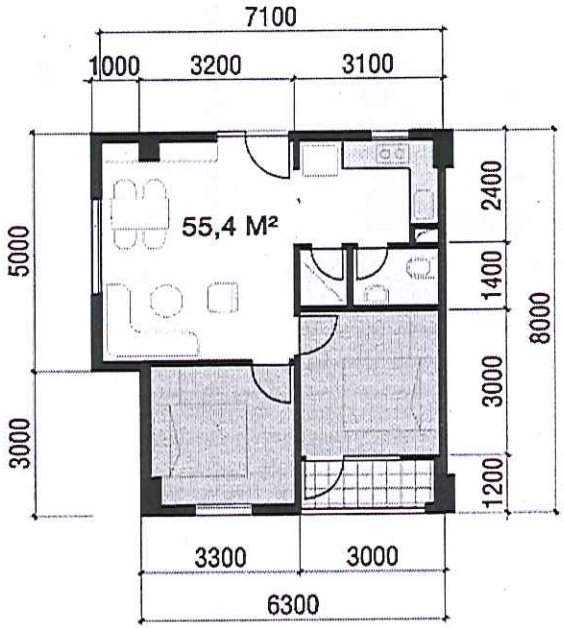

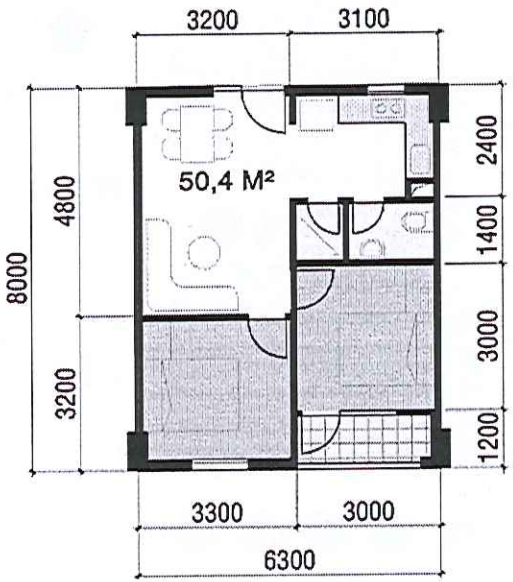

MẶT BẰNG CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH CHUNG CƯ NAM AN

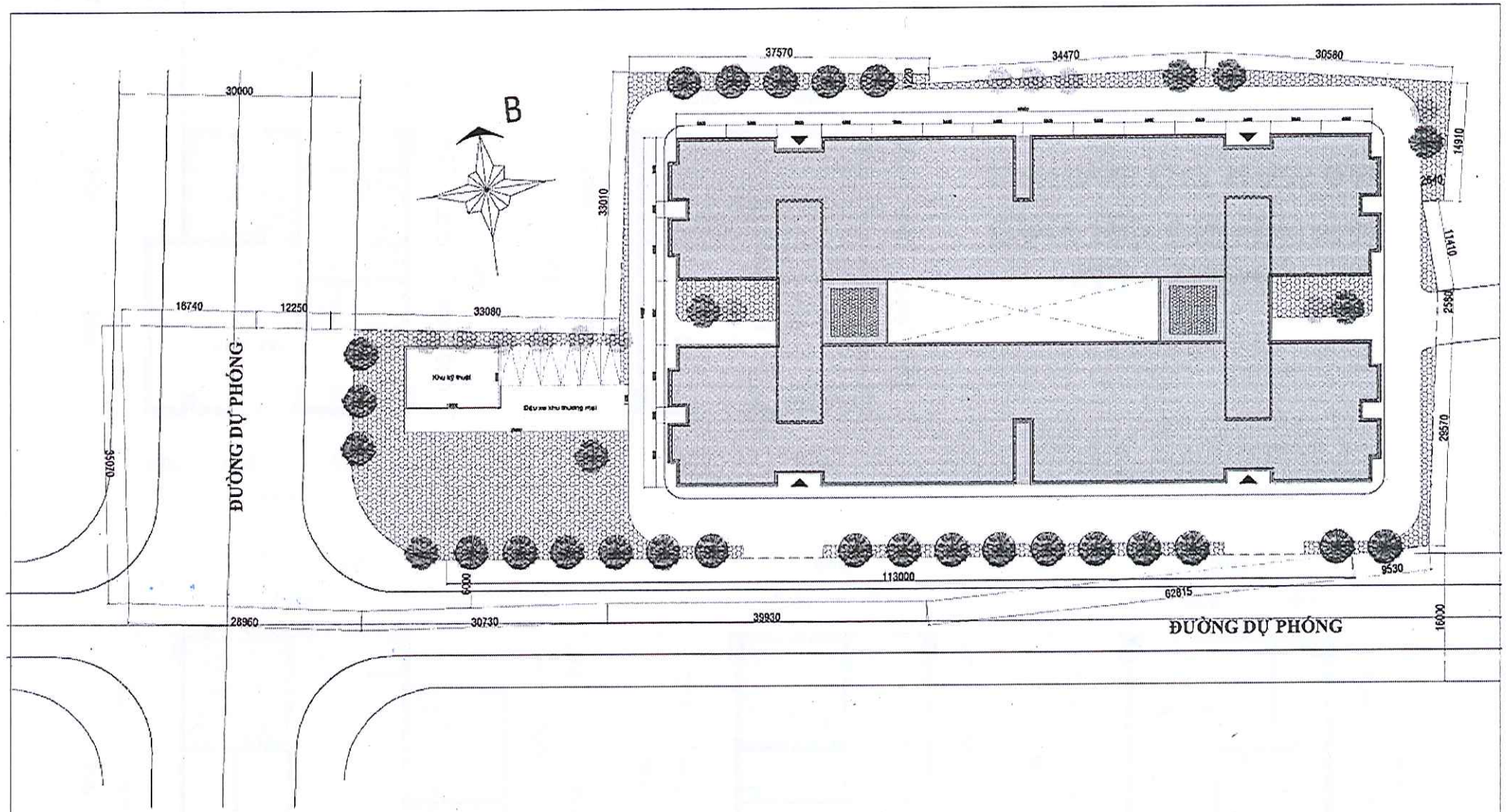

MẶT BẰNG TỔNG THỂ KHU CHUNG CƯ NAM AN - Q. BÌNH TÂN - TP. HCM

CHUNG CƯ NAM AN

TỔNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT : 7082 M²
DIỆN TÍCH ĐẤT XÂY DỰNG : 3427 M²
DIỆN TÍCH KHU KỸ THUẬT : 96 M²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG : 49,8 % ~ 50 %
DIỆN TÍCH ĐẤT CÂY XANH : 1203 M²
MẬT ĐỘ ĐẤT CÂY XANH : 17 %
DIỆN TÍCH ĐẤT GIAO THÔNG : 2356 M²
MẬT ĐỘ ĐẤT GIAO THÔNG : 33,2 %
TẦNG CAO XÂY DỰNG : 18 T + LỬNG
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN XD : 59151 M²
SỐ CĂN HỘ : 826 CH + 12 SHOP HOUSE
HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT : 8. 4
DÂN SỐ : 1676 NGƯỜI (2 NGƯỜI / CH)
GIÁ BÁN DỰ KIẾN : 10 Triệu / M2

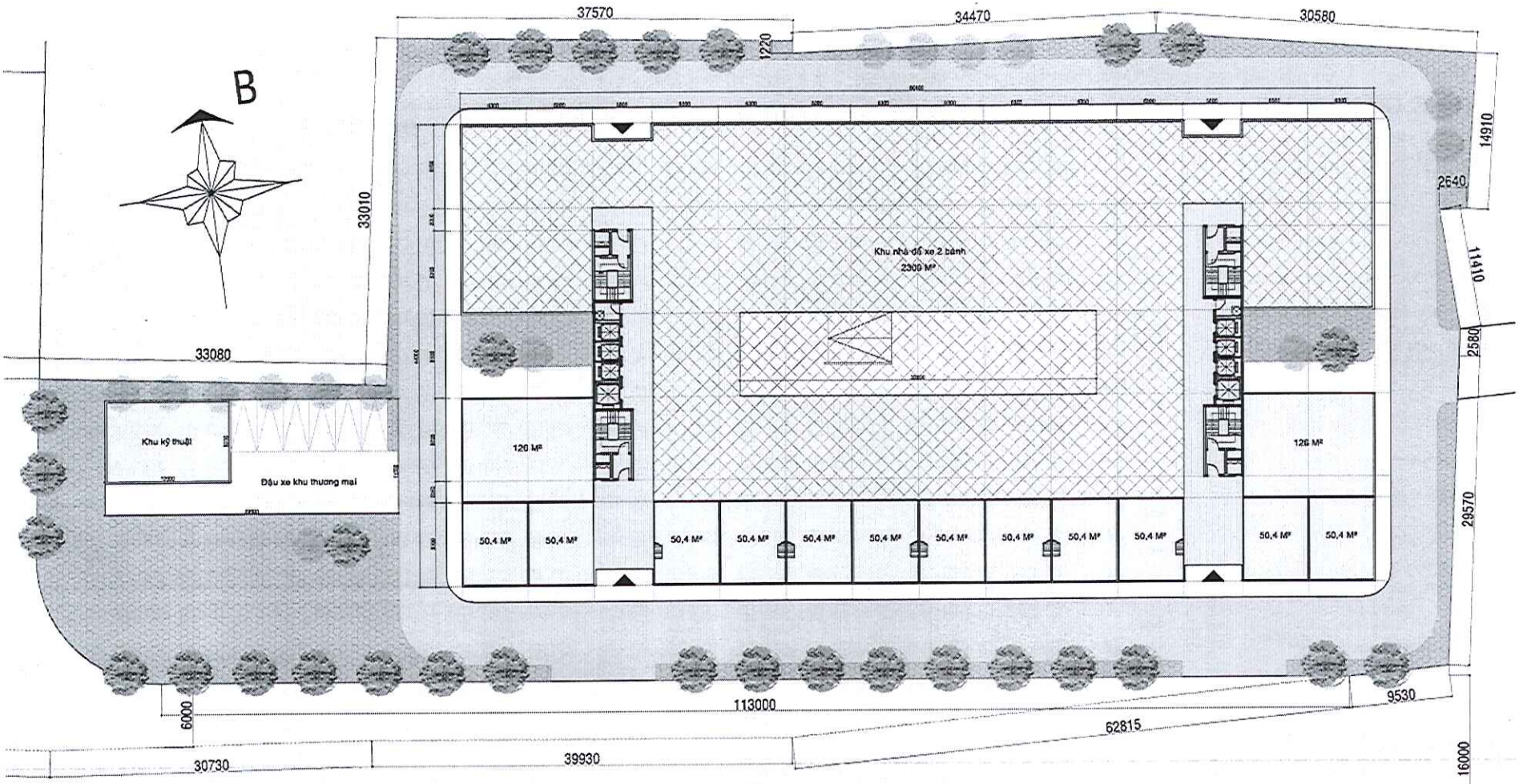

MẶT BẰNG TẦNG 1
S= 3317 M2 + 270 M2 SÂN TRONG

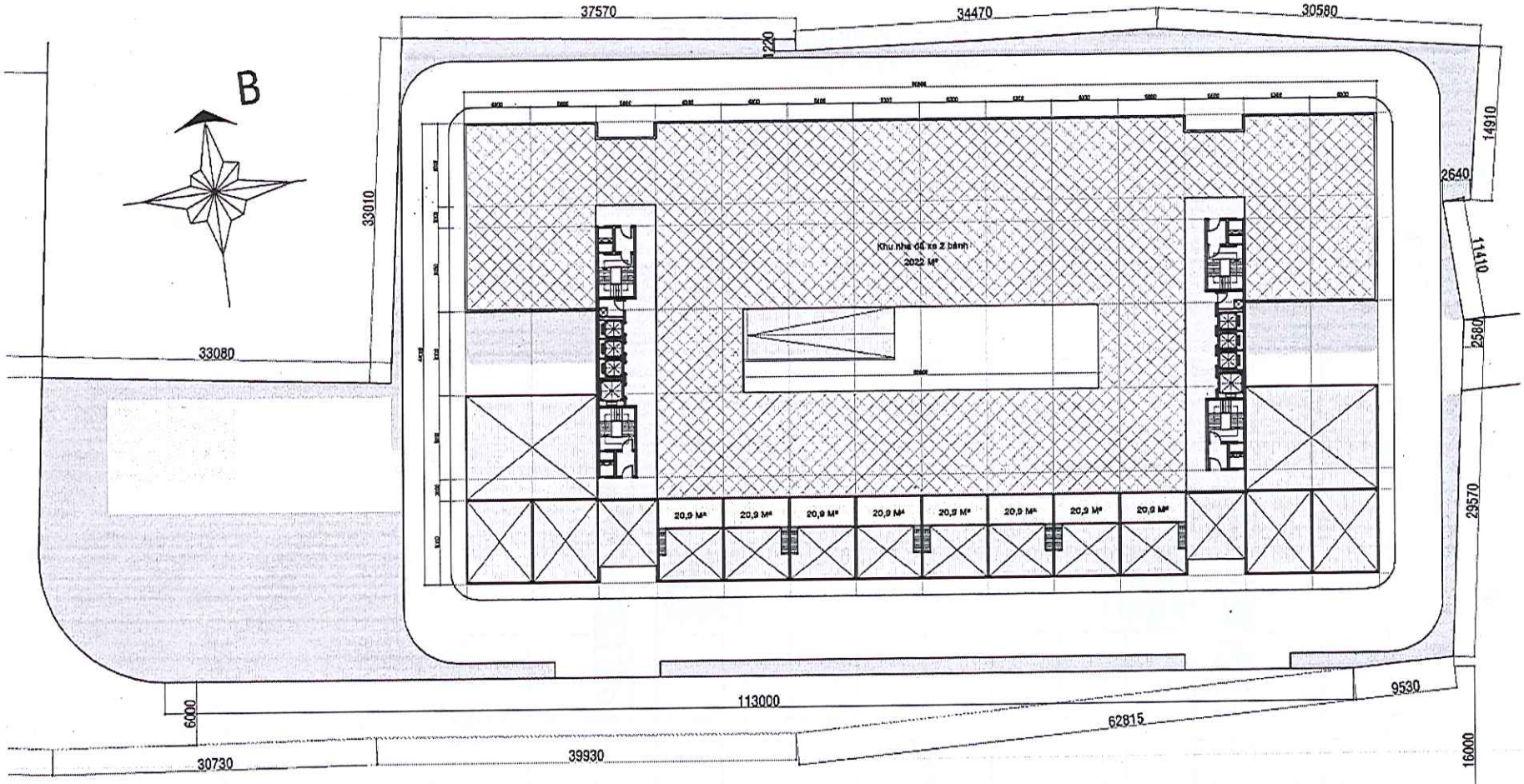

MẶT BẰNG TẦNG LỬNG

S= 2828 M2 + 72 M2 Ram dốc

MẶT BẰNG TẦNG 2

S = 3357 M2 (3188 M2 + 169 M2 SÂN VƯỜN)

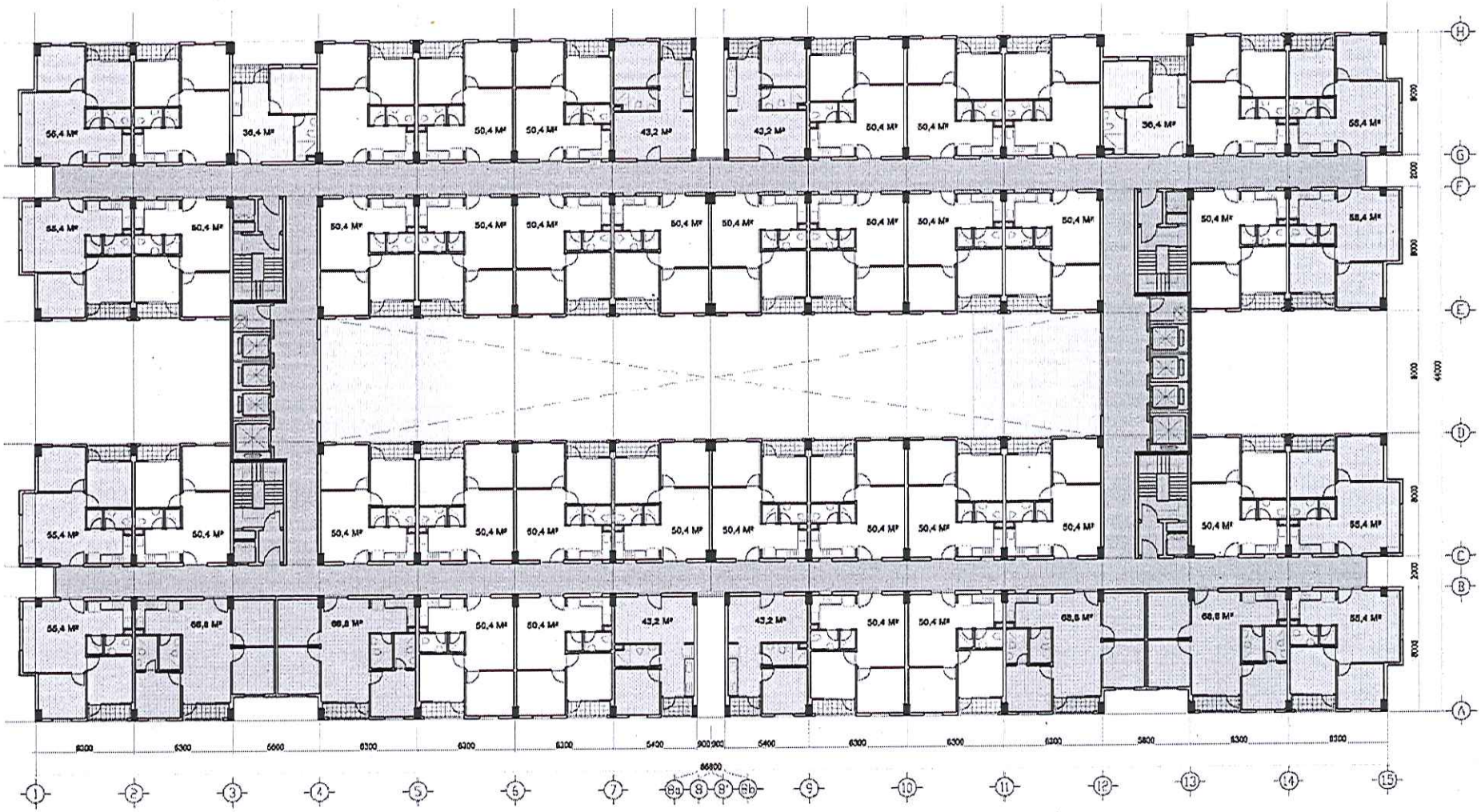

MẶT BẰNG TẦNG ĐIỂN HÌNH

DIỆN TÍCH 3188 m² : 50 CĂN HỘ

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG & THƯƠNG MẠI 12

DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI

CHUNG CƯ HIỆP THÀNH

KHU DÂN CƯ HIỆP THÀNH - Q. 12 - TP. HCM

THÁNG 03 - NĂM 2013

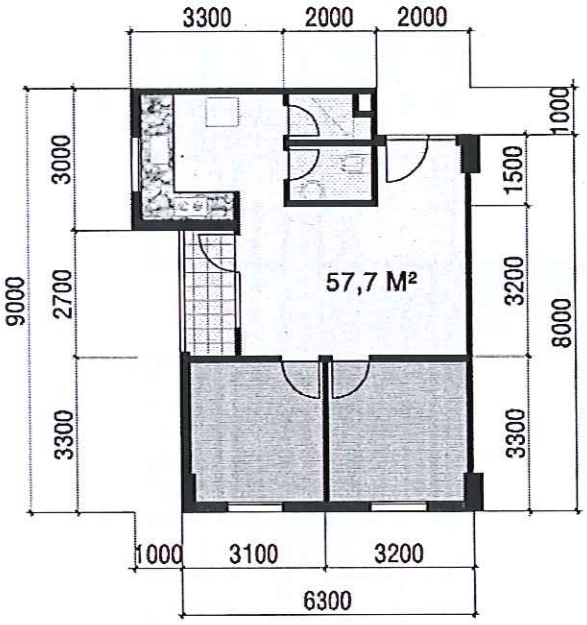

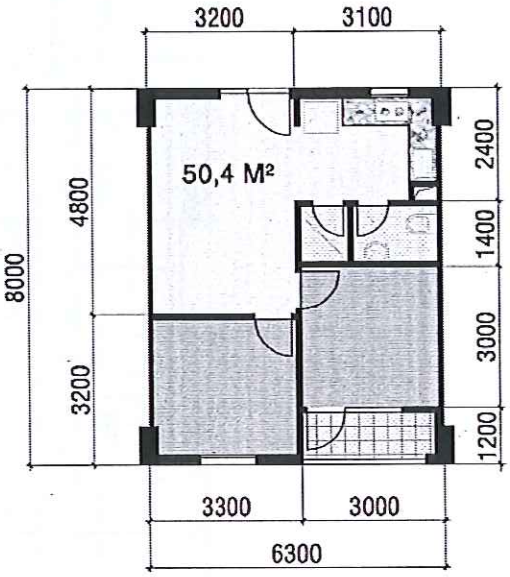

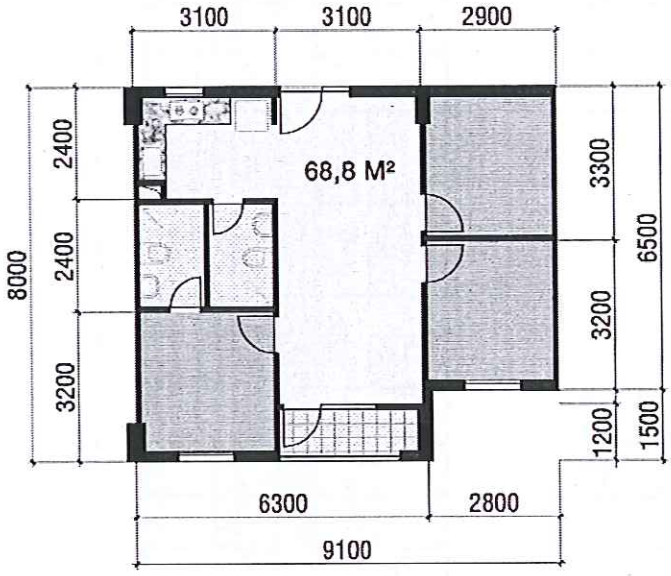

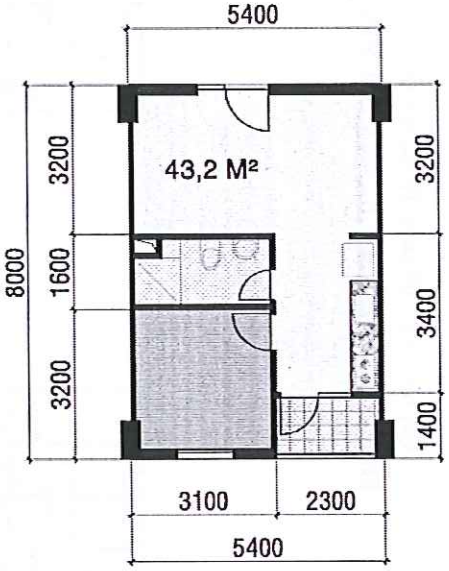

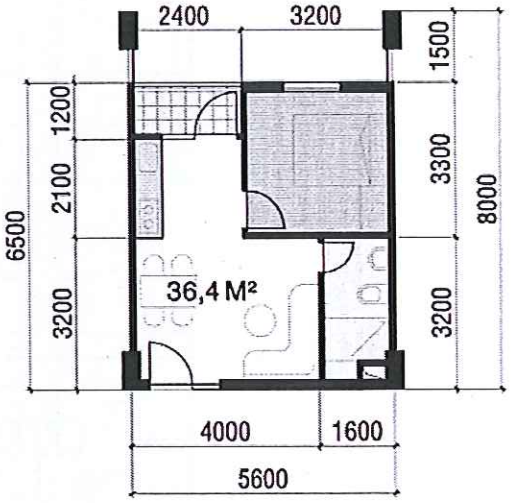

MẶT BẰNG
CĂN HỘ ĐIỂN HÌNH
CHUNG CƯ HIỆP THÀNH Q.12

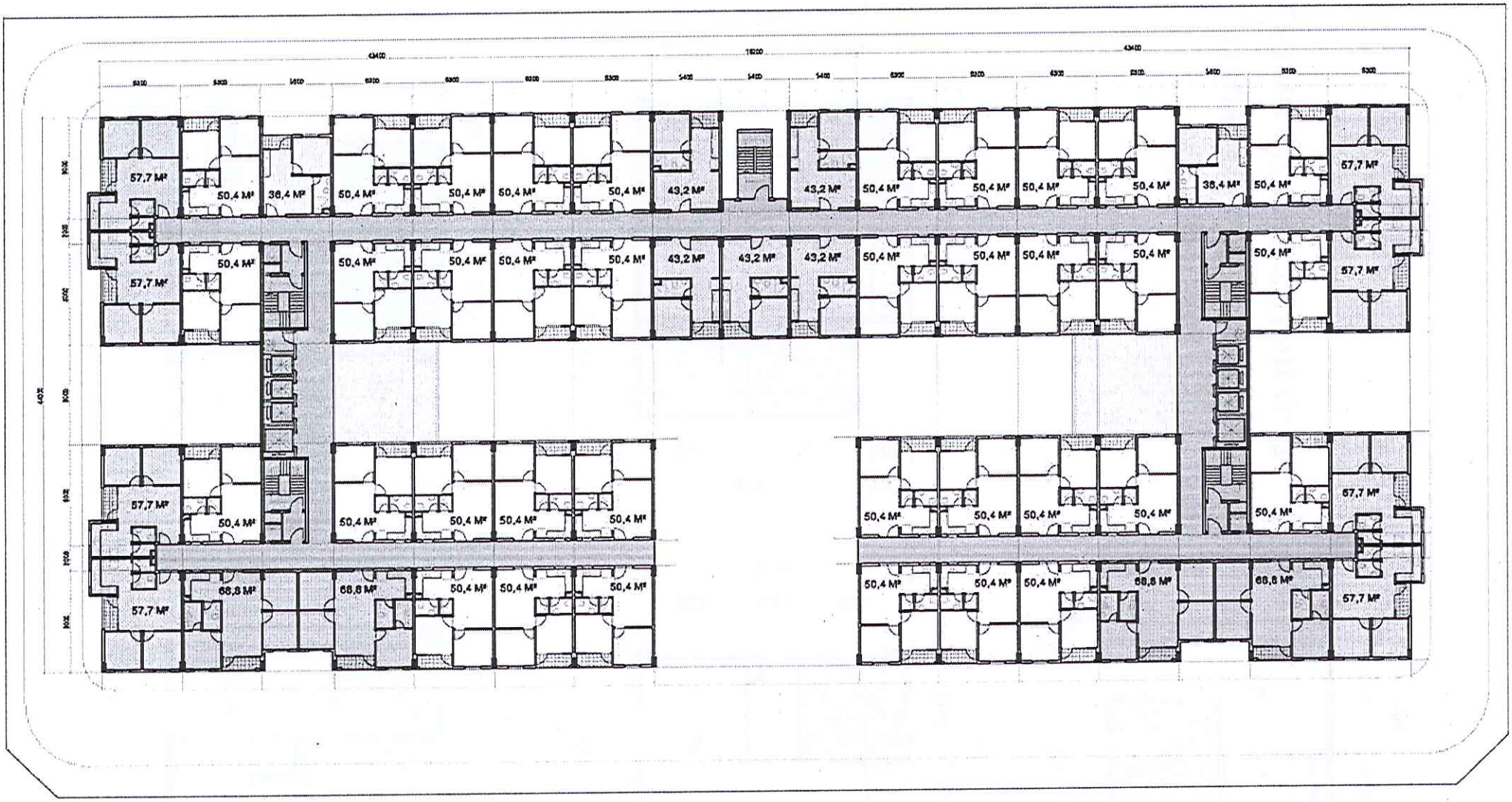

MẶT BẰNG TẦNG ĐIỂN HÌNH

DIỆN TÍCH 3483 m² : 55 CĂN HỘ

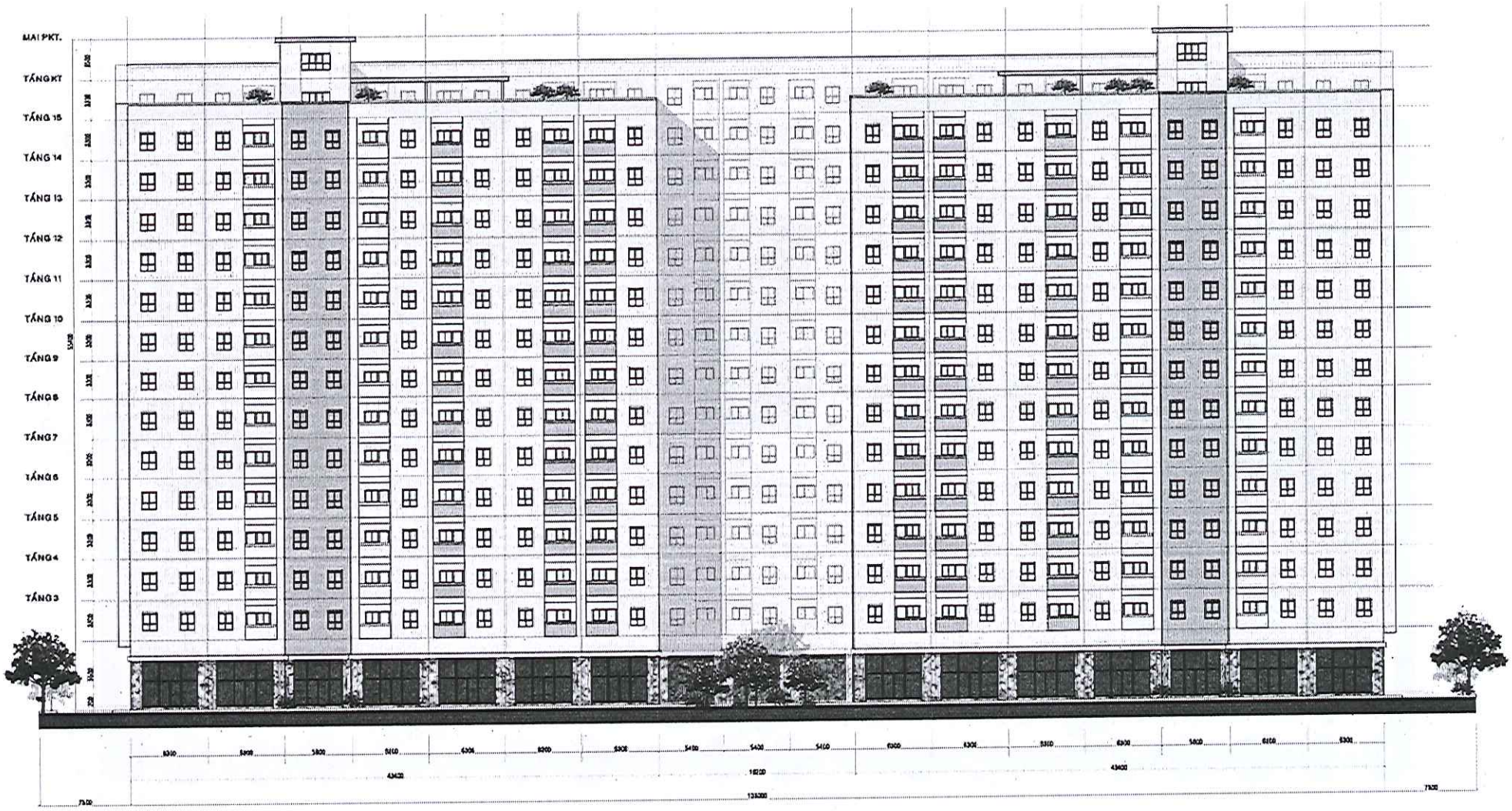

CHUNG CƯ HIỆP THÀNH QUẬN 12 - TP. HCM

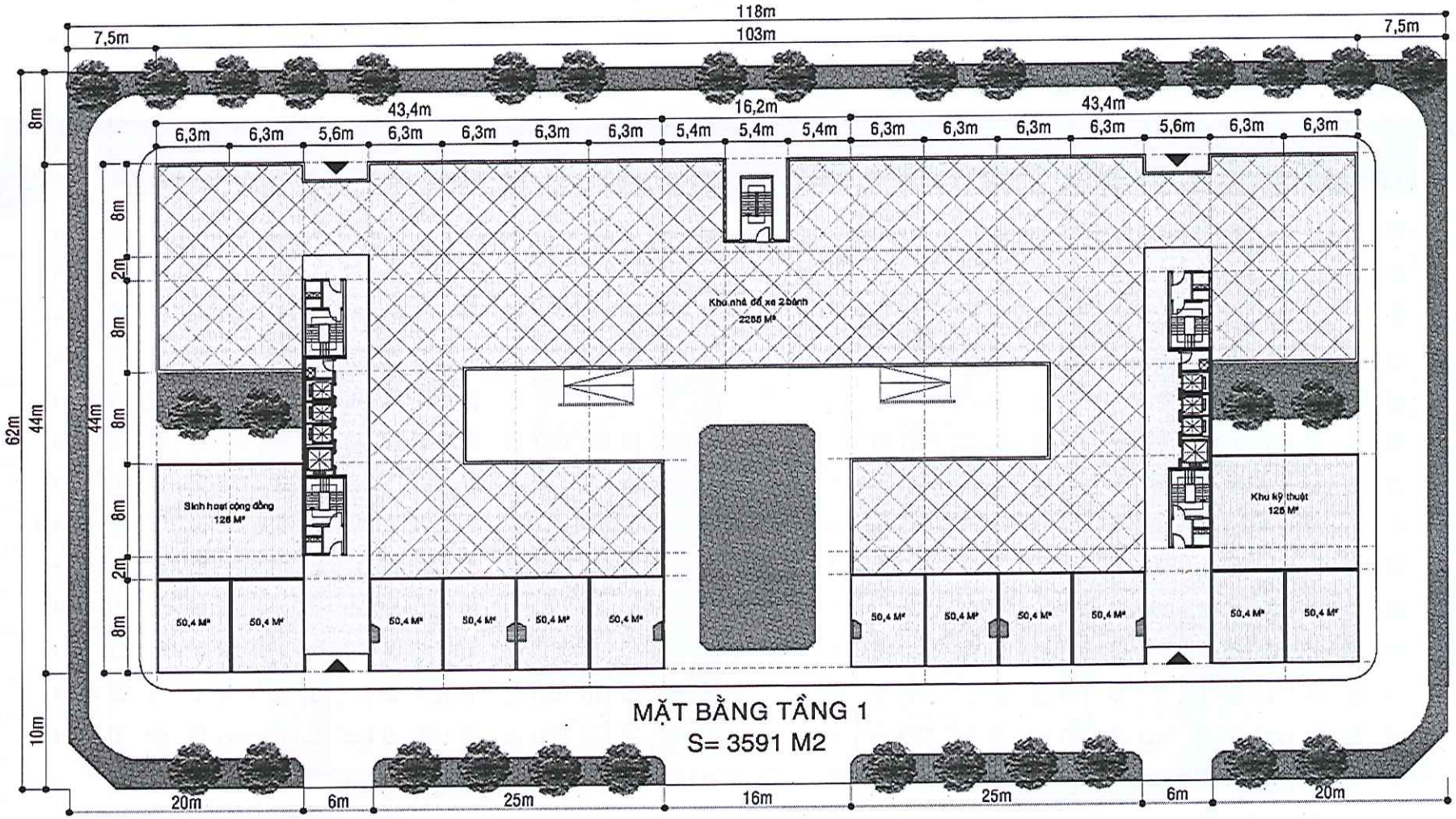

MẶT BẰNG TẦNG 1

S= 3591 M2

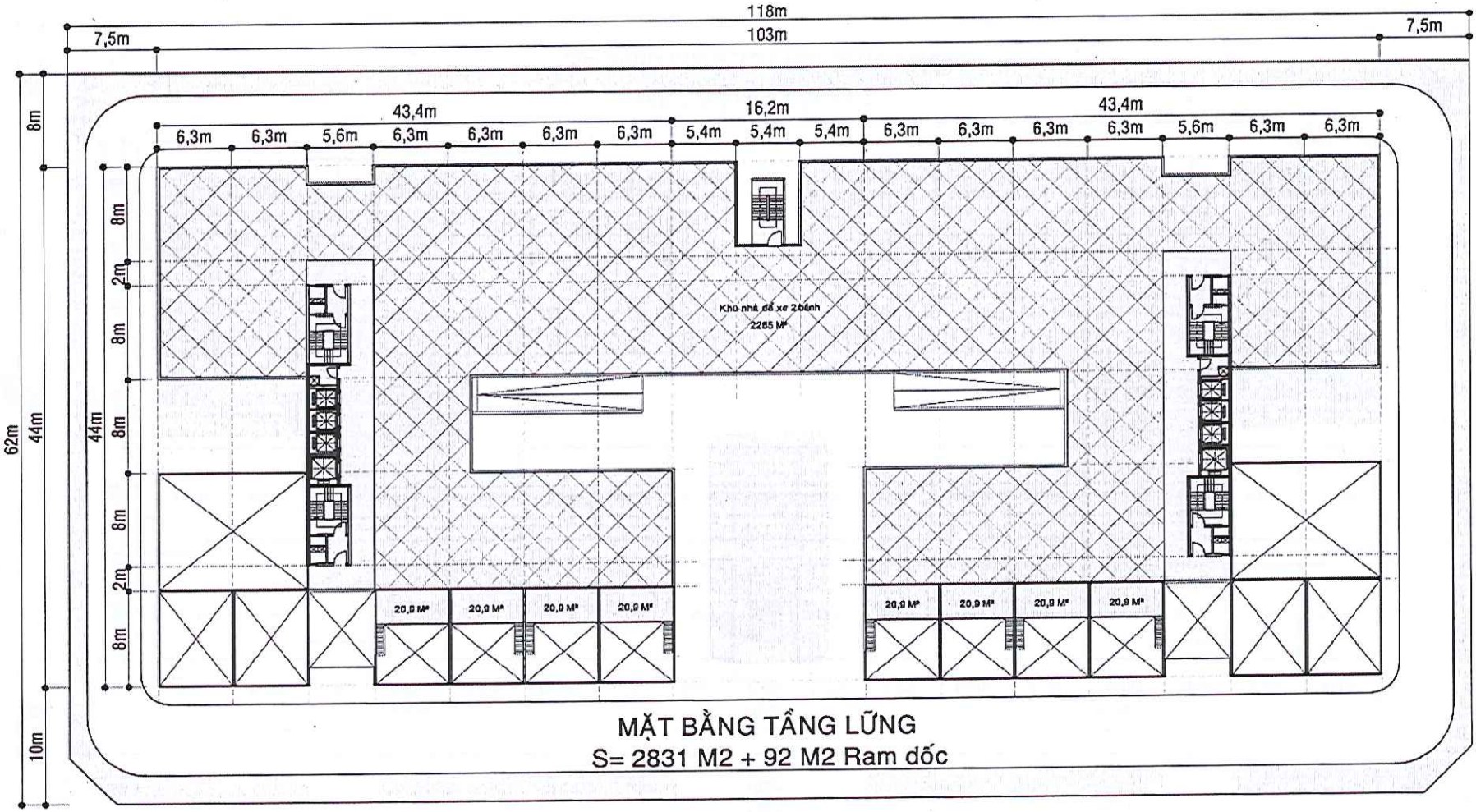

MẶT BẰNG TẦNG LỮNG

S= 2831 M2 + 92 M2 Ram dốc

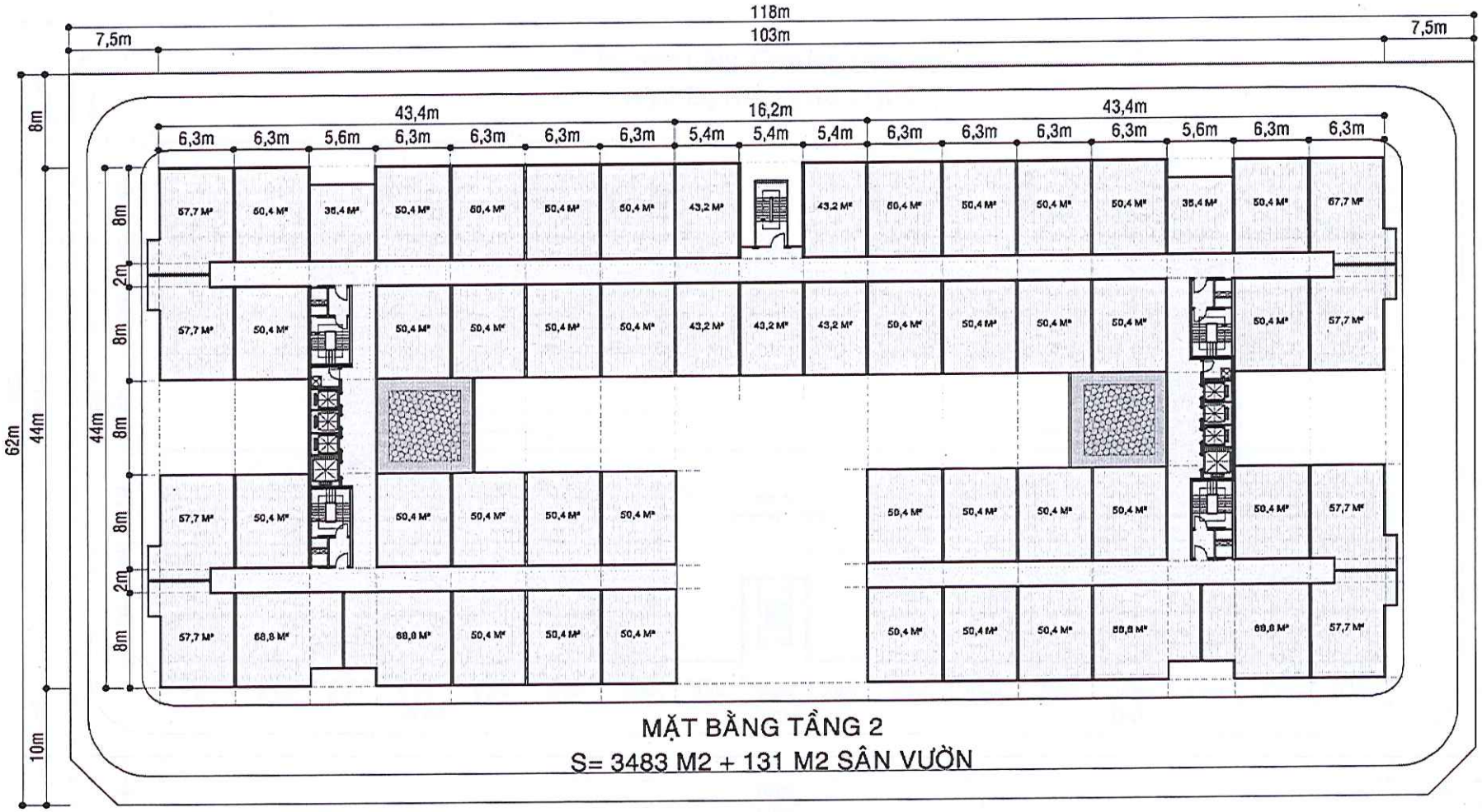

MẶT BẰNG TẦNG 2

S= 3483 M2 + 131 M2 SÂN VƯỜN

KHU DÂN CƯ HIỆP THÀNH - QUẬN 12 - TP.HCM

MẶT BẰNG TỔNG THỂ KHU CHUNG CƯ

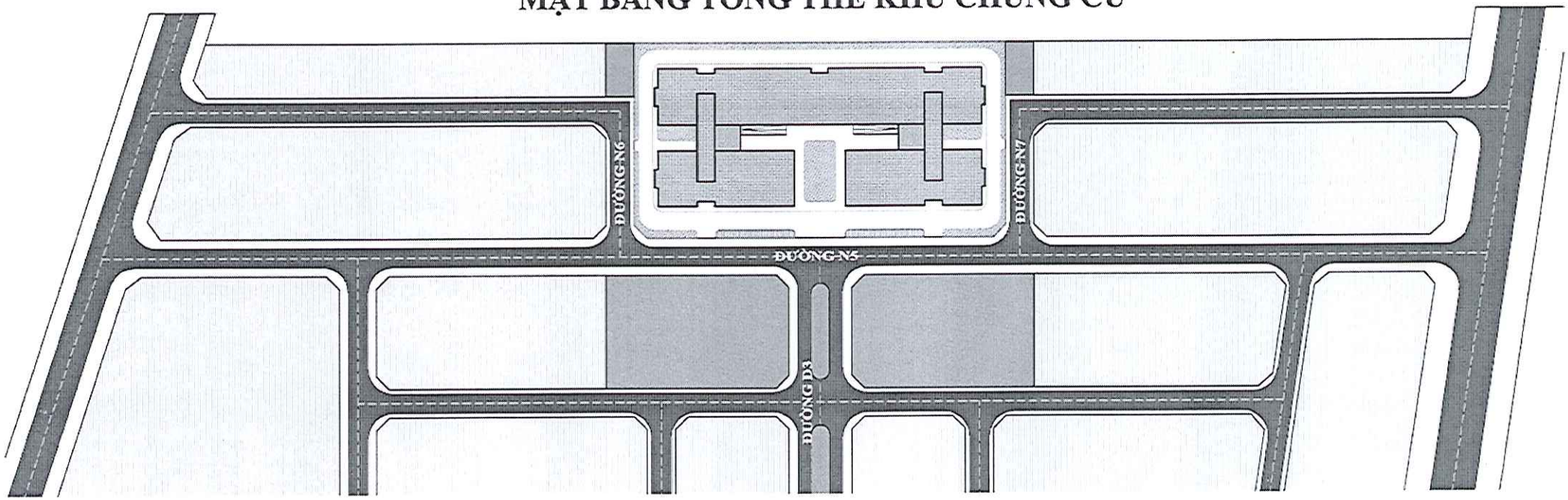

TỔNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT : 7300 M²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG : 3630 M²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG : 50 %
DIỆN TÍCH CÂY XANH : 950 M² =13 %
DIỆN TÍCH GIAO THÔNG : 2720 M² = 37%
TẦNG CAO XÂY DỰNG : 17 TẦNG
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN XD : 62373 M²
HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT : 8,54
TỔNG CĂN HỘ : 880 CH + 12 SHOPHOUSE
DÂN SỐ : 1760 NGƯỜI (2 NGƯỜI / CH)
GIÁ BÁN DỰ KIẾN : 10 Triệu / M2

LICOGI 16

CÔNG TY CỔ PHẦN LICOGI 16

ĐC : 24 A PHAN ĐĂNG LƯU - P.6 - Q. PHÚ NHUẬN - TP.HCM

ĐT : (84 8) 38 411 375 - FAX : (84 8) 38 411 376

DỰ ÁN NHÀ Ở XÃ HỘI

CHUNG CƯ N. 4 - KHU DÂN CƯ LONG TÂN
KHU ĐÔ THỊ MỚI NHƠN TRẠCH - ĐỒNG NAI

THÁNG 03 - NĂM 2013

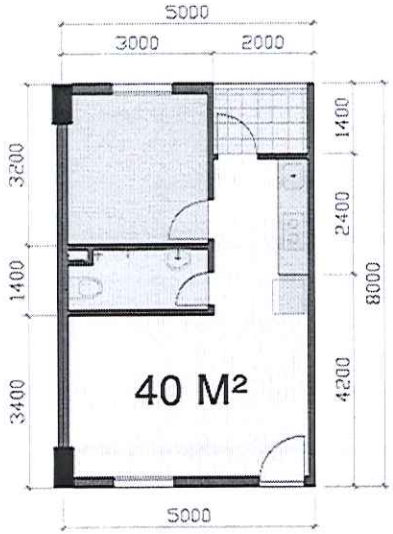

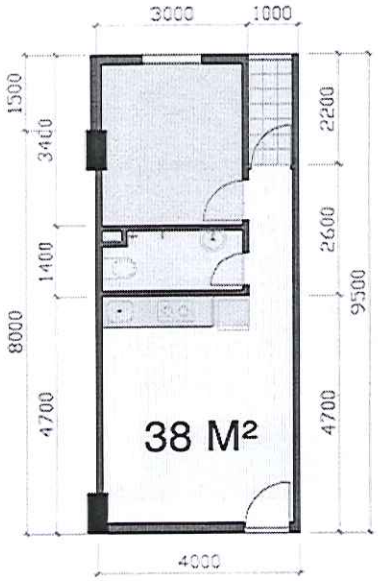

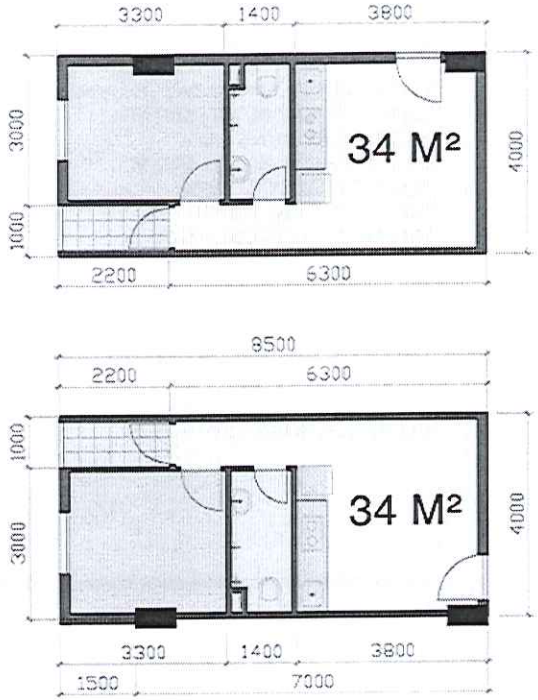

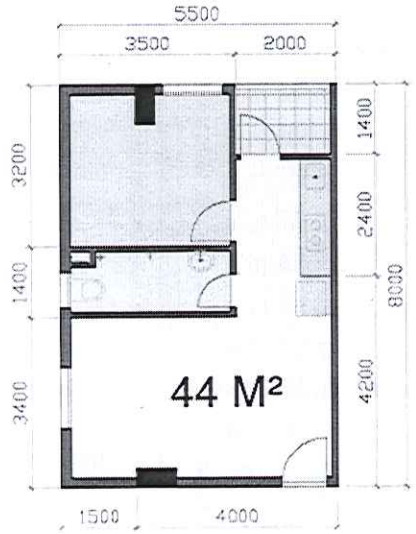

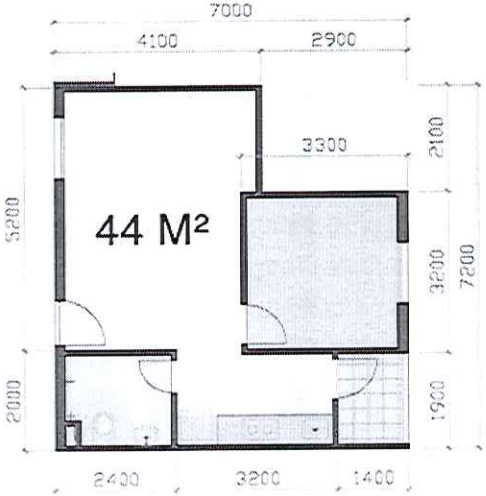

MẶT BẰNG CÁC CĂN HỘ MẪU CHUNG CƯ N.4

CHUNG CƯ N.4

TỔNG DIỆN TÍCH KHU ĐẤT :10370 M²
DIỆN TÍCH XÂY DỰNG : 5184 M²
MẬT ĐỘ XÂY DỰNG : 50%
DIỆN TÍCH CÂY XANH : 1552 M²
MẬT ĐỘ CÂY XANH : 15%
DIỆN TÍCH GIAO THÔNG : 3544 M²
MẬT ĐỘ GIAO THÔNG : 34%
DIỆN TÍCH KHU KỸ THUẬT : 90 M²
MẬT ĐỘ KHU KỸ THUẬT : 1%
TẦNG CAO XÂY DỰNG : 12 TẦNG + LỬNG
TỔNG DIỆN TÍCH SÀN XD : 66010 M²
TỔNG CĂN HỘ : 1144 CH + 44 SHOP HOUSE
HỆ SỐ SỬ DỤNG ĐẤT : 6.4
DÂN SỐ : 2400 NGƯỜI (2 NGƯỜI / CH)
GIÁ BÁN DỰ KIẾN : 6 Triệu / m2

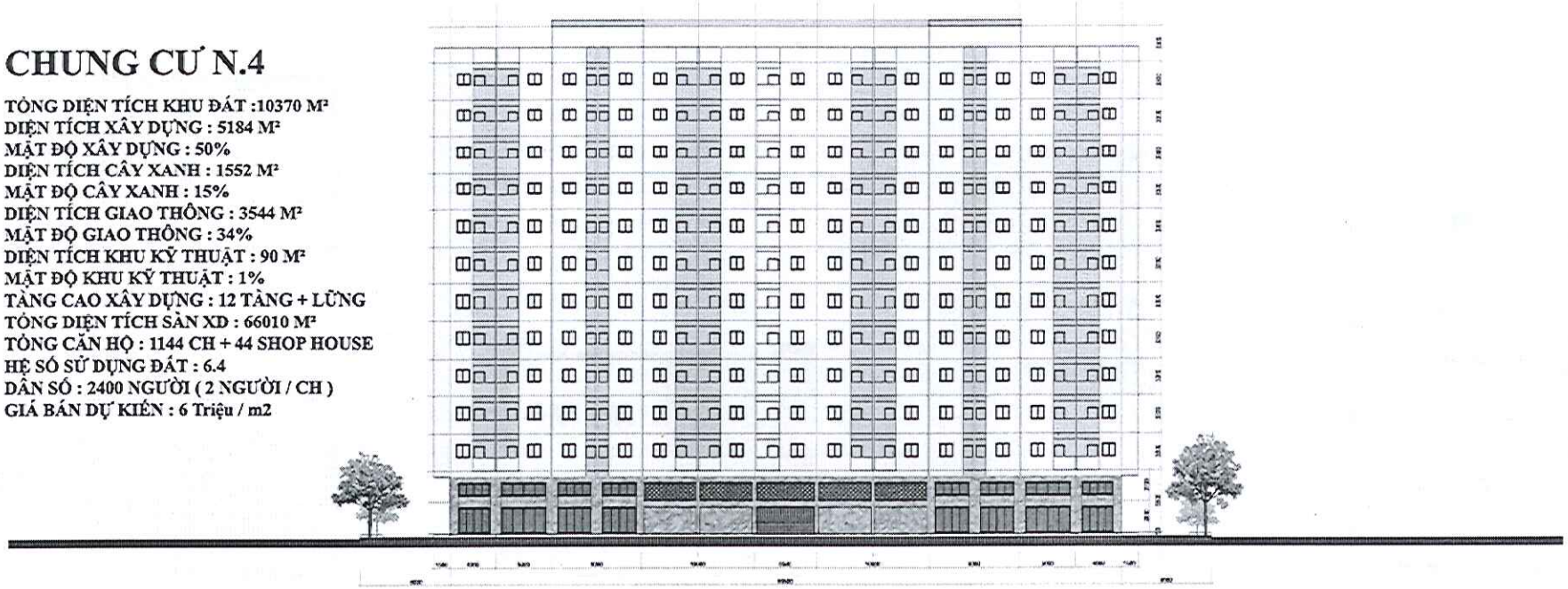

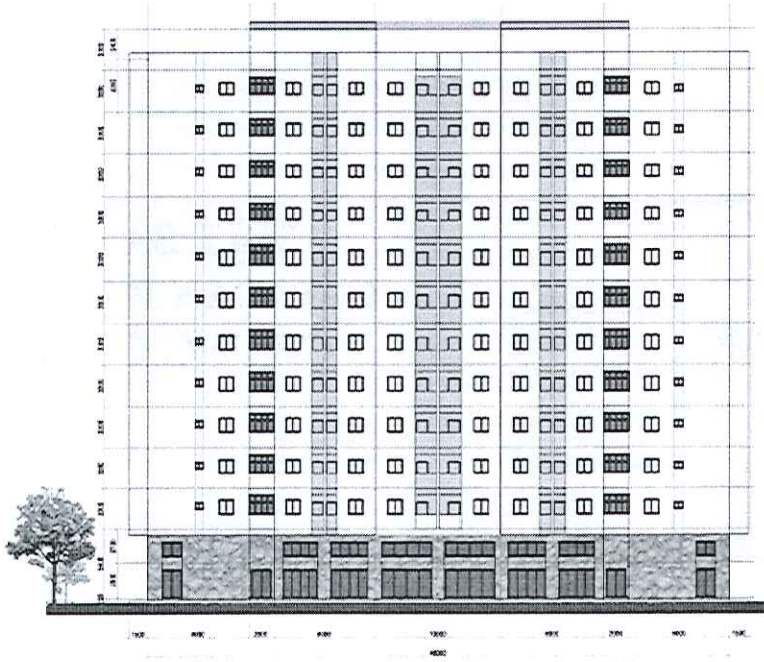

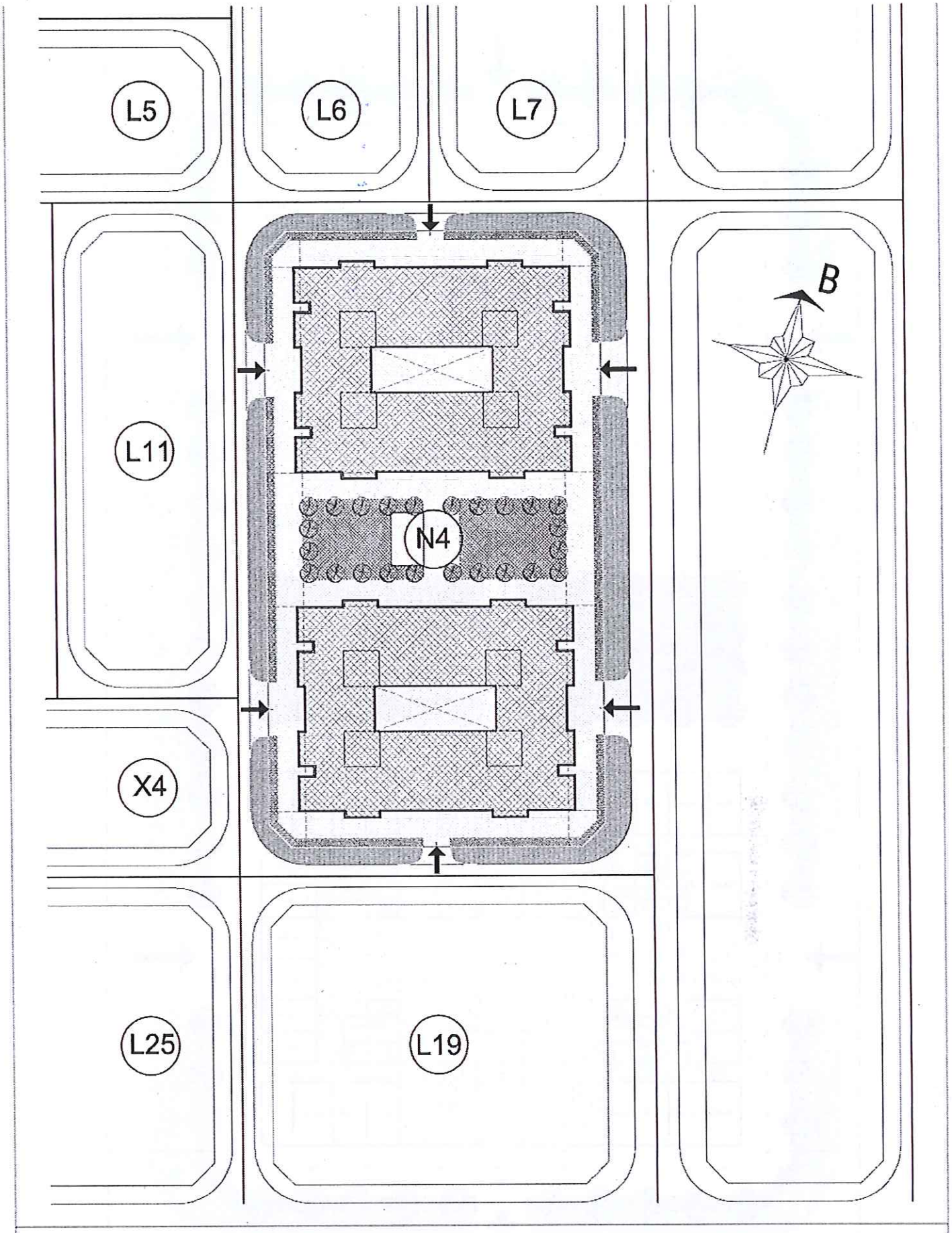

MẶT BẰNG VỊ TRÍ CHUNG CƯ N.4

KHU DÂN CƯ LONG TÂN - KHU ĐÔ THỊ MỚI NHƠN TRẠCH

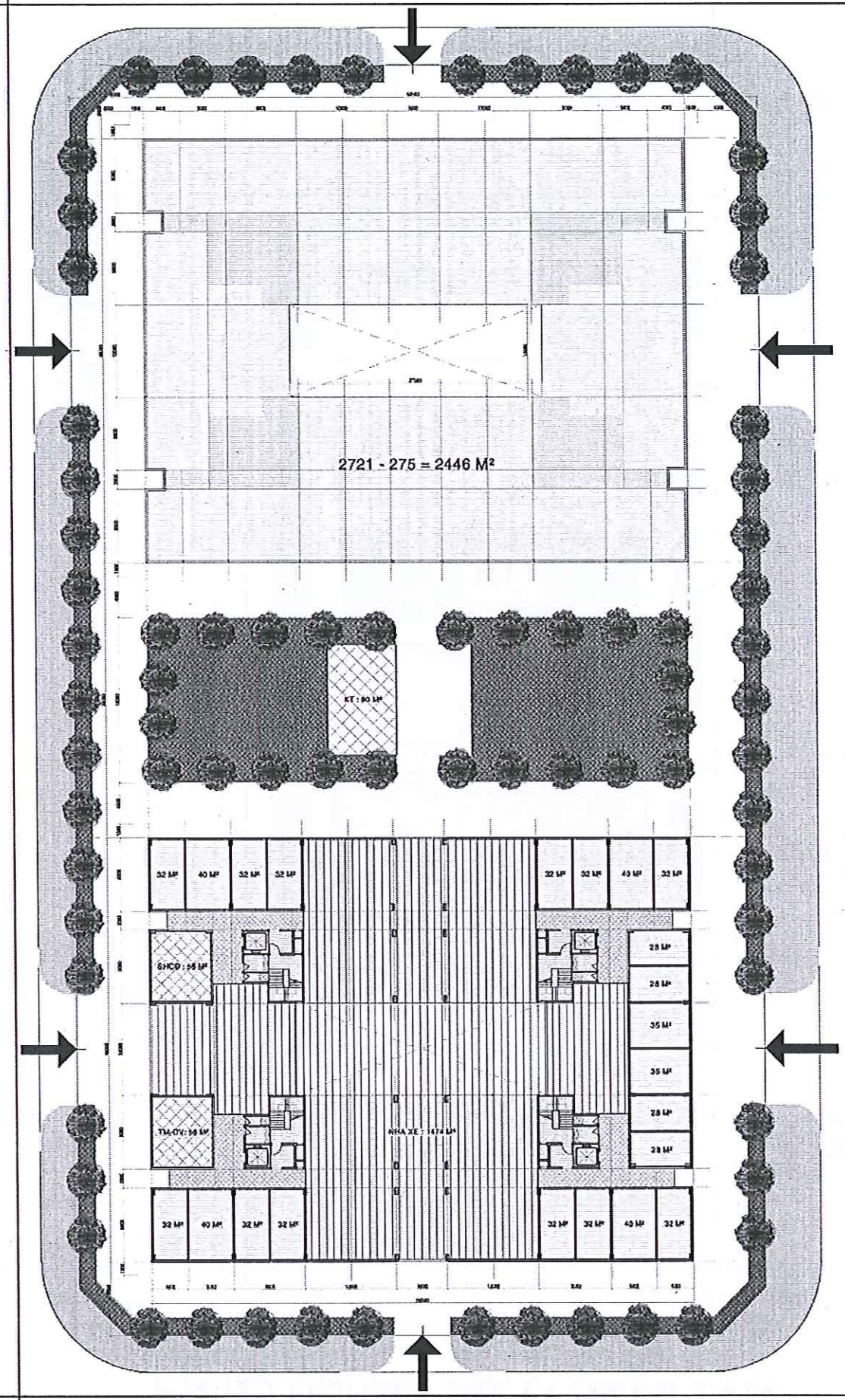

MẶT BẰNG TỔNG THỂ TẦNG 1

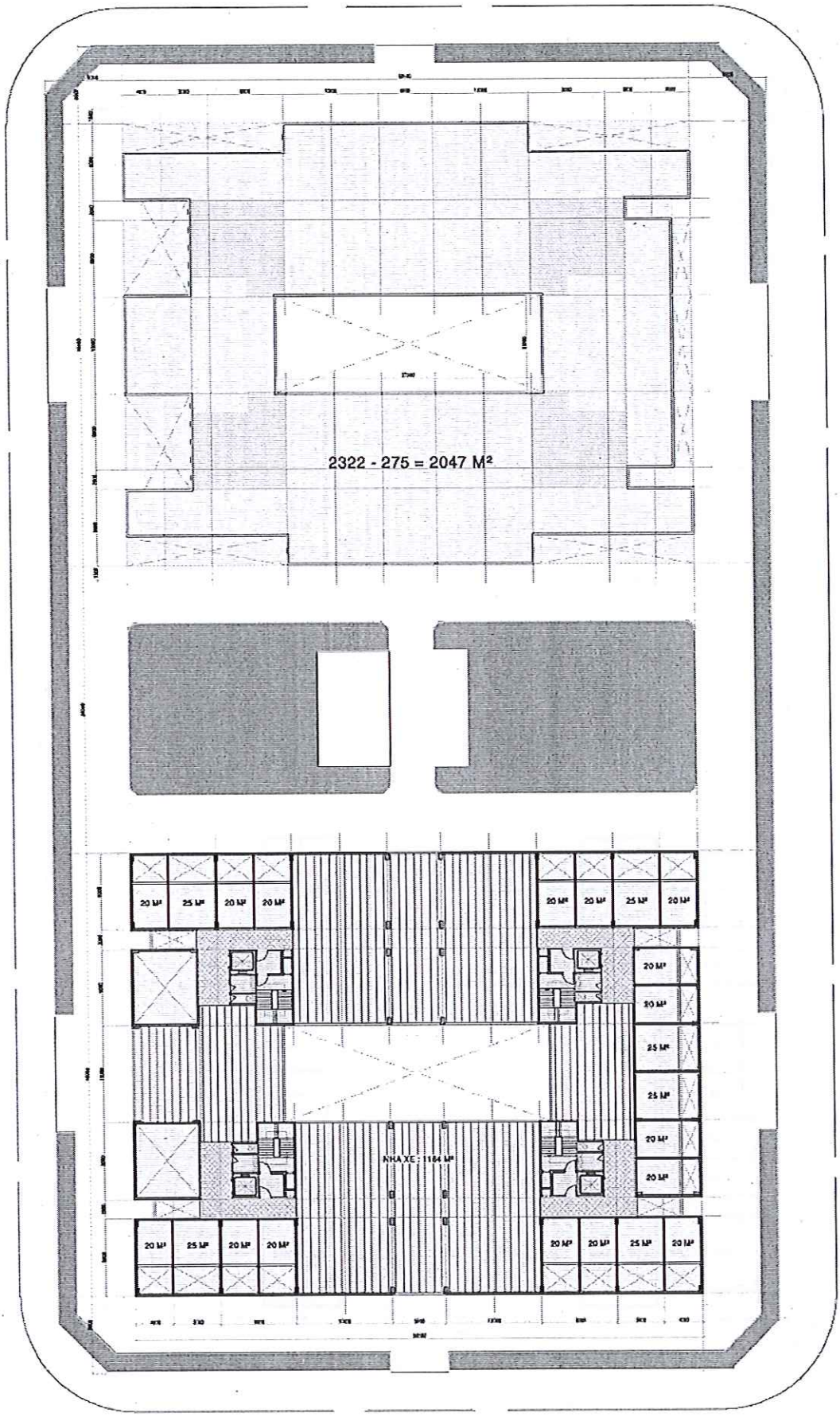

MẶT BẰNG TỔNG THỂ TẦNG LỬNG

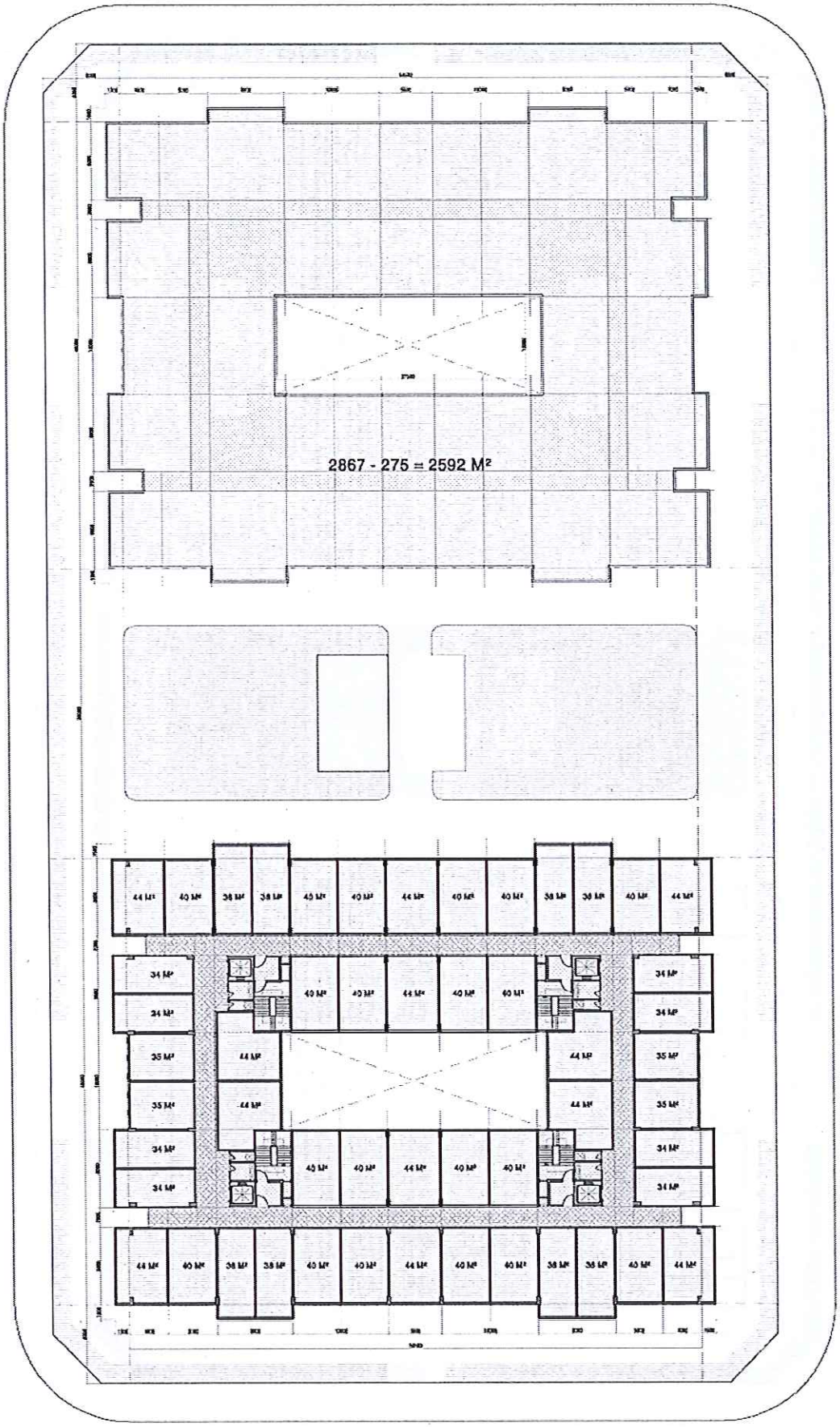

MẶT BẰNG TỔNG THỂ TẦNG 2

MẶT BẰNG TẦNG ĐIỂN HÌNH
DIỆN TÍCH 2592 m² : 52 CĂN HỘ
44 M²
40 M²
38 M²
34 M²
35 M²
27500
59500
45000
1500
4000
5000
8000
10000
5500
6000